

ĐẠI ĐẠO TAM KỶ PHỔ ĐỘ

Tòa Thánh Tây Ninh



Đức Hộ Pháp Tôn Giáo Cao Đài

BẢN TIN THẾ ĐẠO

Thông Tin - Phổ Truyền Giáo Lý Đạo Cao Đài

Bản Tin Thế Đạo do Ban Thế Đạo Hải Ngoại chủ trương mỗi tháng một số nhằm mục đích phổ biến tin tức đạo sự và phổ truyền giáo lý Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ Tòa Thánh Tây Ninh. Đồng thời cũng thông tin truyền bá những bài giảng của các vị Tiên Bối Khai Đạo cho thế hệ hậu tấn hiểu về Đạo Cao Đài.

Ngoài ra, cũng nhằm mục đích giới thiệu phổ quát về Đời Sống - Sức Khỏe - Văn Học - Nghệ Thuật và Khoa Học ... trong cuộc sống con người. Cho nên, Bản Tin Thế Đạo rất được mong sự yểm trợ bài vở của quý Hiền Huynh, Hiền Tỷ trong và ngoài Ban Thế Đạo.

Bài vở bao gồm: Thơ, Truyện ngắn, những tin tức từng địa phương Đạo Cao Đài nơi hải ngoại.

Mọi bài vở xin gửi về Ban Chủ Trương Bản Tin Thế Đạo.

BAN CHỦ TRƯỞNG

Chủ Nhiệm

Hoàn Nguyên

Email: tnndk4@gmail.com

(408) 823 - 6044

Chủ Bút

Hưng Quốc

Email: trivho@yahoo.com

(972) 978 - 6091

Tổng Thư Ký

Duy Văn

Email: duyvan2011@gmail.com

(408) 759 - 9339

Trưởng Trang Vườn Thơ Thế Đạo

Yên Hà

Email: usv_markdovo@yahoo.com

(770) 377 - 9264

TRONG SỐ NÀY

1. Ban Chủ Trương & Trong số này.
2. Kỷ niệm Lễ Giáng Sinh Đức Hộ Pháp Phạm Công Tắc (1890 - 1959). Giản lược chân dung Đức Hộ Pháp
17. Tin Tức Đạo Sự Thánh Thất Georgia.
(Hiền Tài Võ Ngọc Độ)
20. Bài phát biểu nhân ngày Lễ Ra Mắt Thành Viên mới của Đại Đạo Thanh Niên Hội Georgia.
22. Vườn Thơ Thế Đạo.
25. Ôn Cha (Duy Văn)
26. Ngai của Đức Hộ Pháp (Châu Đạo California)
28. Đức Hộ Pháp Phật Sống của Đạo Cao Đài
(Thừa Sứ Lê Quang Tấn)
45. Phân Ưu Đạo Hữu Nguyễn Bửu Long
46. Câu chuyện về Tình Cha (Sương Sương Biên Dịch)
49. Cám ơn Cha đã cho con cuộc đời (Trung Du)



Những cuốn sách hay nên đọc



KỶ NIỆM LỄ GIÁNG SINH ĐỨC HỘ PHÁP PHẠM CÔNG TẮC

(Mùng 5 tháng 5 Canh Dần-1890)

GIẢN LƯỢC CHÂN DUNG PHẠM HỘ PHÁP (1890 - 1959)

(Trích Chương IX, Sách “Chân Dung Hộ Pháp Phạm Công Tắc
của HT Trần Văn Rạng, Hội Thánh in năm 1974)

- * Nguồn Linh của Phạm Hộ Pháp.
- * Văn thi Ái Dân.
- * Lược sử Chân dung Hộ Pháp Phạm Công Tắc.

I. NGUỒN LINH CỦA PHẠM HỘ PHÁP

- * Ngự Mã Thiên Quân.



Đức Hộ Pháp trên Thất Đầu Xà

Vị Thiên Quân đánh xe ngựa cho Thượng Đế đi tuần du bốn phương trong Vũ Trụ, nên tôn Ngài là Chuyển Luân Vương (*Tchakravartin*), dùng Pháp Chánh mà trị an nhơn sanh. Khi tức vị, Ngài có đủ 7 Bửu bối, về Thế Pháp tượng trưng Thất Tình: Hi, Nộ, Ái, Ó, Ai, Lạc, Cự; về Bí Pháp tượng trưng Thất Bảo:

1. Luân bảo (*xe báu*)
2. Tượng bảo (*voi báu*)
3. Mã bảo (*ngựa báu*),
4. Ma ni châu (*châu báu*)
5. Nữ bảo (*Ngọc Nữ*)
6. Chủ Tàng Thần (*vị Thần giữ kho tàng*)
7. Chủ Binh Thần (*vị Thần coi binh*).

Ngài rấn bảy đầu bao hàm cả hai mặt đó.

Ngài ngự trên bánh xe vàng, thì thống trị cả bốn Đại Châu.

Ngài ngự trên bánh xe bạc, thì cai trị ba Châu: Đông,

Tây, Nam.

Ngài ngự trên bánh xe đồng, thì cai trị hai Châu: Đông, Nam.

Ngài ngự trên bánh xe sắt, thì cai trị châu phương Nam.

Bánh xe Pháp (*Luân Bảo*) lăn đến đâu, thì nơi đó dứt lăm lặc, người người ngộ Đạo, nên Đức Phạm Hộ Pháp giáng trần thức tỉnh Tâm mê muội của nhơn sanh.

Mừng Ngự Mã Thiên Quân

Đào nguyên lại trở trái hai lần,
Ai ngỡ Việt Thường đã thấy lân.
Cung Đâu vít xa grom xích quỷ,
Thiền Cung mở rộng cửa Hà Ngân.
Xuân Thu định vững ngôi Lương tể,
Phất Chủ quét tan lũ nịnh thần.
Thối khí vĩnh sanh lau xã tắc,
Mở đường quốc thể định phong vân.

Bát Nương (1946)

*** Nam Bình Vương Phật.**

Nam Bình Vương Phật hay đọc tắt là Nam Phật (*Ratna Sambhava*), một Đức Phật trong bốn vị Phật cai trị ở phương Nam tức Châu Thiệm Bộ hay Nam Thiệm Bộ Châu (*Jambudvipa*), một Châu trong biển ở về Phía Nam núi Tu Di, tức là Châu mà nhân loại đang ở.

Đức Phạm Hộ Pháp dạy rằng khi nào Đền Thờ Phật Mẫu xây dựng thì đối diện với ngôi Phật Mẫu và Cửu vị Nữ Phật là tượng của Nam Bình Vương Phật (*Nam Phật*) tức tượng Đức Hộ Pháp mặc tiểu phục, trong Kỳ Ba Phổ Độ này.

*** Shiva cưới rắn bảy đầu.**

Trên chót vót Bát Quái Đài của Đền Thánh, Tòa Thánh Tây Ninh có tạc hình Tam Thế Phật, biểu tượng cho ba thời kỳ khai Đạo.

Phật BRAHMA dạy mặt về phía Tây, giáng trần vào ngọn Thánh đứ, cưới chim Huyền Nga bay khắp Càn Khôn.

Phật SHIVA hay CIVA giáng trần trong Ngọn Tranh đấu, cưới rắn bảy đầu diệt thất tình. Phật Civa dạy mặt về phương Bắc để cầu khẩn Đức Chí Tôn đại xá tội cho toàn nhơn loại.

Chính vị Phật này là Ngọn linh khởi thủy của Đức Phạm Hộ Pháp. Thần Civa còn giữ vai trò của Dharmapala tức là Hộ Pháp giữ các Đền Thờ. (*Nghiêm Thẩm, Tôn giáo của người Chăm tại Việt Nam. Sài Gòn, Đại Học Văn Khoa 1972, trang 18*)

Phật CHRISTNA hay KRISHNA là hóa thân thứ tám của vị Thần Tối cao Vichnou hay Vishnou (*Bình Luận văn Học, NXB Khánh Hòa 1991, trang 38*) giáng trần vào Hạ Ngọn tức Ngọn Bảo Tồn. Phật Krisna dạy mặt về phương Nam, cưới con Giao Long.

*** Hộ Pháp - Dharmapala.**

Hộ Pháp Đàm-ma-pa-la là một vị Bồ Tát ở Thế kỷ thứ VI giáng trần ở Ấn Độ, viên tịch năm 560. Ngài soạn bộ “Thành duy thức luận”, truyền Đạo cho Giới Hiền. Giới Hiền truyền lại cho sư Huyền Trang, cao tăng nhà Đường. Khi Ngài lâm chung, trên không có tiếng nói: “Đó là Đức Phật trong một ngàn Đức Phật ở hiện kiếp này”. (*Đoàn Trung Còn, Phật Học Tự Điển, Tập II, Sài Gòn 1967, trang 44*)

*** Vi Đà Hộ Pháp.**

Ở cửa bên trong các Chùa có vị Hộ Pháp mặc đồ nhà Tướng cầm cây Kim Cang. Đó là Ngài Vi Đà (*tức Vi Hộ*), một vị Thiên Đại Tướng Quân trong Tứ Thiên Vương, hộ trì Tam Bảo: Phật, Pháp, Tăng.

Đàn đêm 22 rạng 23.04.1926, Đức Chí Tôn dạy lập bàn Vi Hộ Pháp như sau:

“Cư, nghe dặn: con biểu Tắc tắm rửa sạch sẽ (xông hương cho nó), biểu nó lựa một bộ quần áo tây cho sạch sẽ, ăn mặc như thường, đội nón ...

“Cười

“Đáng lẽ nó phải sắm khôi, giáp như hát bội, mà mắc nó nghèo, Thầy không biểu. “Bắt nó lên đứng trên, ngó mặt vô ngay ngôi Giáo Tông, lấy chín tác vải điều đắp mặt nó lại.

“Lịch, con viết một lá phù “Gián Ma Xử” đưa cho nó cầm...

“Cả thầy Môn đệ phân làm ba ban, đều quì xuống, biểu Tắc leo lên bàn, con chấp bút bằng nhang, đến bàn Ngũ Lôi đặng Thầy triệu nó đến, rồi mới tới trước mặt Tắc, đặng Thầy trực xuất Chơn Thần nó ra. Nhớ biểu Hậu, Đức xông hương tay của chúng nó, như em có giựt mình té thì đỡ ...”.

Đức Chí Tôn đã dạy rõ: trực xuất Chơn Thần phàm nhơn của ông Phạm Công Tắc ra để Chơn Thần Vi Đà nhập vào. Điều đó cho ta biết Ngài là Nguơn linh của Phật Vi Đà.

Trong Kinh Đại Tường có câu:

*Giáng linh Hộ Pháp Vi Đà,
Chuyển cây Ma Xử đuổi tà trục tinh.*

Câu trên chính lại chính tả, Đức Chí Tôn viết “Vi Hộ Pháp” mà ta nhầm lẫn viết Di Đà, tiếng gọi tắt A-Di-Đà Phật, là vị Phật Chương Quản cõi Cực lạc. Vi Đà viết bằng chữ V (*chữ Việt đầu thế kỷ 20 chưa chuẩn*). Như trong “Quan Thế Âm Truyền Kỳ” có chép: Vi Đà sống cùng thời với Diệu Thiên Quan Âm (*sinh ngày 19-2-Âm Lịch*) dưới đời Vua Diệu Trang Dương. Vi Đà là thợ tạc tượng ưa thích việc làm từ thiện.

Vi Đà thấy nhơn sanh qua sông bị nước lũ cuốn đi nên muốn xây cầu cứu dân. Diệu Thiên Quan Âm động lòng, hóa thành thiếu nữ xinh đẹp truyền rao ai ném bạc vàng trúng cô sẽ lấy làm chồng. Cô neo thuyền giữa sông để hứng vàng của bọn trọc phú hiếu sắc.

Lữ Đòng Tân đi qua thấy không ai ném trúng Diệu Thiên, ông bảo Vi Đà ném bạc có ông yểm trợ, nên trúng vai Diệu Thiên. Cô bảo Vi Đà mua đá xây cầu xong, cô sẽ thực hiện lời hứa. Khi cầu xây xong, Vi Đà đắc quả Hộ Pháp không còn tính chuyện tơ duyên.

Đức Phạm Hộ Pháp cũng dạy: Cây Giáng Ma Xử để trấn giữ Thiên Môn. Bửu bối Đức Ngài cầm là cây Kim Tiên để nhắc giữ Đạo Pháp.

“Kim Tiên là gì? Là biểu tượng của điển lực điều khiển Càn Khôn Vũ Trụ mà chính đó là sanh lực của Vạn vật. Nhờ nó mới có thể mở Đệ Bát Khiếu và còn có một khiếu vô hình là Huệ Quang Khiếu. Con người có ngũ quan, hữu tướng và lục quan vô tướng, đều phải nhờ

cây Kim Tiên ấy mới có đủ quyền lực mở lục quan của mình đặng”. (Lời Thuyết Đạo của Đức Hộ Pháp đêm 14-12 Canh Dần, 1950)

Câu liên ở Hộ Pháp Đường khởi đầu bằng hai chữ Phạm Môn (*cửa Phật*), rất khác câu liên ở Giáo Tông Đường, khởi đầu bằng hai chữ Giáo Tông.

PHẠM giáo tùy Nguơn, cứu thế độ nhơn hành Chánh Pháp,
MÔN quyền định hội, trừ tà diệt mị hộ Chơn Truyền.

Qua câu liên trên ở Hộ Pháp Đường, các Đấng đã xác nhận Đức Ngài là một vị Phật, nên nơi Ngài ở gọi là cửa Phật (*Phạm Môn*).

Câu 1: Phật dạy tùy nguơn mà giảng trần cứu đời, độ người hành Đạo đúng theo Pháp Chánh Truyền.

Câu 2: Cửa quyền định hội mà trừ tà, diệt mê, bảo hộ đúng Chơn Truyền Đạo Pháp.

Câu liên trên phản ảnh đúng theo Pháp Chánh Truyền: “Hộ Pháp là người nắm cơ mầu nhiệm của Đạo, nắm luật của Đời, xử đoán chư Chức sắc Thiên Phong và cả Tín đồ, cùng xin ban thưởng: công thưởng, tội trừng nơi thế này... Người dùng hình phạt phạm cho giảm tội Thiêng Liêng, nắm cơ mầu nhiệm Công Bình mà đưa các chơn hồn vào Bát Quái Đài hiệp cùng chư Thần, Thánh, Tiên, Phật. (*Tân Luật, Pháp Chánh Truyền, Paris, Gasnier 1952, trang 91*)

II. VĂN THI CỦA ÁI DÂN PHẠM CÔNG TẮC

A- VĂN:

*- **Phương Tu Đại Đạo:** Tác giả Ái Dân viết năm 1928. In lần thứ nhất 1969 do Hội Thánh Phước Thiện. In lần thứ hai cùng năm 1969 phân làm hai quyển:

- *Quyển thứ nhứt:* Phần Phát Đao có viết: “Ai ai đã mang mảnh xác phạm này thì cũng tùng theo ba cái Luật Thiên nhiên là: Luật Đời, Luật Đạo và Luật Trời. Ba Luật tương tự, cũng phù hợp với Luật điều Tam Giáo”.

- *Luật Đời (Đời của Đạo)* gồm có: phạt anh, phạt chị, phạt em trai, phạt làm cha. Mỗi quyển chỉ có 32 trang.

*- **Bài Thuyết Đạo:**

Gồm những Bài Thuyết Đạo từ năm 1946 đến 1955 của Đức Phạm Hộ Pháp do Ban Túc Ký ghi chép và quay Ronéo:

. **Lời Thuyết Đạo của Đức Hộ Pháp** (*Quyển I*): in năm Canh Tuất (1970) gồm 134 trang.

Lời tựa của Ngài Hiến Pháp Trương Hữu Đức, kiêm Trưởng Ban Đạo Sử như sau: “*Những lời Thuyết Đạo trong quyển sách này là lời vàng tiếng ngọc của Đức Hộ Pháp, một vị*

Giáo Chủ của Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ, một bậc vĩ nhân của thế hệ, nên Ủy Ban sưu tầm và biên tập được thành lập có Đức Thượng Sanh chấp thuận. Nay cuộc sưu tầm và biên tập đã có kết quả mỹ mãn, nên Ủy Ban đem ra ấn tống cho toàn Đạo thưởng thức”.

. **Lời Thuyết Đạo của Đức Hộ Pháp (Quyển II)**: Ban Đạo Sử in năm Quý Hợi (1973), gồm 175 trang, chủ yếu thuyết về “Quốc Đạo kim triều thành Đại Đạo. Nam Phong thử nhứt biên Nhơn Phong”.

. **Lời Thuyết Đạo của Đức Hộ Pháp (Quyển III, quyển IV/ 1974, quyển V)**: đều đã in xong.

*. **Nam Phong Quốc Đạo**: do nhóm Phụng Sự Đại Đạo ở Kiến Phong sưu tập trong những lời thuyết Đạo của Đức Hộ Pháp năm 1948, gồm 9 bài, 64 trang, in năm 1971.

*. **“Bí Pháp” và “Con đường Thiêng Liêng Hằng Sống”**: hai quyển này cũng nằm trong chương trình thuyết Đạo 10 năm (1946-1955) của Đức Hộ Pháp.

Riêng quyển **“Con Đường Thiêng Liêng Hằng Sống”** gát những bài không phù hợp chuyên đề, còn lại 29 bài, dưới các Tiêu mục có chủ đề như sau:

1. Từ Hiệp Thiên Đài đến Cung Đạo.
2. Cung Thể Thiên Hành hóa.
3. Cung Thể Thiên Hành hóa (tiếp theo).
4. Bát Quái Đài.
5. Cung Tạo Hóa Thiên.
6. Diêu Trì Cung (Bát hồn).
7. Ngọc Hư Cung
8. Hoa hội.
9. Triết lý về Tứ khổ. Hạ Ngươn Tam Chuyển.
10. Tôn giáo làm nhơn tâm bất nhứt
11. Vấn nạn tín ngưỡng
12. Luật Thương Yêu - Quyền Công Chánh.
13. Hiệp Thiên Hành hóa. Bác Ái - Công Bình.
14. Tông Đường các tôn giáo
15. Cung Diêu Trì - Tiền kiếp Đức Phật Mẫu.
16. Người đẹp và con thú.
17. Ngọc Hư Cung- Nam Tào Bắc Đẩu.
18. Hiệp Thiên Hành Hóa - Các Tông đường
19. Cung Phục Linh.
20. Cung Phục Linh, các Ngươn Đạo.

21. Cung Phục Linh, Cơ giải thoát.
22. Linh Tiêu Điện.
23. Linh Tiêu Điện (*tiếp*).
24. Cự lạc Thế giới, Niết Bàn.
25. Cứu Thiên Khai hóa
26. Cõi Niết Bàn.
27. Giám khảo Kim Quang Sứ.
28. Cung Thượng Thiên Hồn ngươn.
29. Lôi Âm Tự, Bạch Ngọc Kinh.

*. **“Trí Huệ Cung”**: do Phạm Môn in năm 1973, có 32 trang chủ yếu bài “Phương Luyện Kỹ đặng vào con đường thứ ba Đại Đạo” do Đức Hộ Pháp ký ban hành ngày 14 tháng Giêng năm Đinh Hợi (1947) và 6 bài thuyết Đạo dạy về phép Tu Chơn.

B- THI:

*- **Thiên Thai Kiến Diện**: do Đức Hộ Pháp viết từ năm 1927, bằng thể Thất ngôn Đường Luật, gồm 77 bài. Nhà sách Minh Tâm xuất bản và phát hành năm 1964, có 24 trang. Sách gồm 2 phần:

- Thiên Thai kiến diện có 7 bài.
- Tam Thập lục Thiên ký bút có 70 (?) bài mà bài thứ 74 như sau:

Bài 74

Dời ra hướng Bắc đặng xem qua,
 Mới rõ Chánh kia chẳng nệ Tà.
 Tà Chánh thể gian không biện biệt,
 Chánh Tà tâm nội có đâu xa.
 Khử Tà thân Chánh, Tà kiên Chánh,
 Phụ Chánh cận Tà, Chánh biến Tà.
 Người có chơn hồn, hồn ấy mát,
 Muốn xem hí mắt ngó sao xa.

*- **Thi Tuyên:**

Ai Điều Ca Bảo Đạo.

Cõi Hạc anh đà tách cõi Tây,
 Từ nhau oằn oại gánh tình này.
 Muôn lần sóng thẳm nơi trần tục,
 Ngàn dặm bước nhàn tách gió mây.
 Cõi thọ anh nương theo huệ bóng,

Thân phàm em trẻ chịu chia bày.
Vui buồn sốt thảm ơn xưa tạc,
Càng nhớ càng sâu khó giải khuây.
19.10 Mậu Thìn (1927)

Đạo Đàn Cảm Tác

(của Bà Bát Nương, Ái Dân họa vận)

Năm âm mượn bực tỏ tư lòng,
Đờn “bắc” ra “ai” oán dội song.
Tiếng thảm làm cơm tràn quá chén,
Hơi sầu dồn gói chất nên chồng.
Tranh Tần gheo khóc người Cung Lãnh,
Tỳ Hồn khêu đau khách ải đồng.
Nhạn lạc lìa cung đàn hồi nhịp,
Cây lẩn phong nguyệt nhắc duyên nồng.
21.02.1929

Người Tu Hành

Chẳng ham danh lợi chẳng mê trần,
Thạch động thanh nhàn thêm độ thân.
Biển Bắc mặc dầu con sóng bủa,
Non Nam chi quản đám mây vần.
Ngày ăn hai bữa nuôi Tinh huyết,
Đêm ngủ ba canh dưỡng Khí Thần.
Quyết đoán công phu thân vận động,
Đường Tiên, cửa Phật mới mong gần.
1935

Nhấn Bạ Quyền Giáo Tông.

Hồ lô ai để ở nơi đâu?
Ái quốc Việt Nam nghĩ bể đầu.
Cứu thế hồng ân chưa rãi khắp,
Nâng thuyền lòng nước vốn còn sâu.
Nhân tài nảy nở tuy trăm bụng,
Dân trí biến sanh bởi một đầu.
Ví nhượng mắt Tiên xem rõ trận,
Cuộc cờ thắng bại tận phao câu.
11.09 Bính Tuất (1946)

Thần Lý Ngưng Dương Du Nam

Bầu linh gậy sắt quảy du Nam,
Nương bóng Từ bi đến cõi phàm.
Độ thế so đồng vàng nhật nguyệt,
Phục sinh đổ trọn giỏ hoa lam.
Nẻo Tiên lối cũ thân dầu toại,
Bọn tục đường xưa bước đã nhàn.
Bây bạn ai còn nơi cõi thế,
Đông Du xin nhắc vụ ông Lam (*Thế Hòa*).
Đêm 12.10 Kỷ Sửu (1949)

Cảm Tác Vía Đức Quyền Giáo Tông

Nguyện vọng như anh đã thỏa rồi,
Cổ tâm kế chí có thằng tôi.
Bầu linh gậy sắt ông an thế,
Chày Gián Xử Ma tở giúp đời.
Vững tiến xa thơ già gắng đây,
Xuôi chèo Bát Nhã trẻ đua bơi.
Khuôn hồng trước thấy trời quang đấng,
Kế nghiệp mai sau vẫn có người.
18.11.1954

C- KINH:

Ngoài văn thi, Đức Phạm Hộ Pháp còn viết Kinh. Mười bài Kinh song thất lục bát in trong phần Kinh Thế Đạo, giọng Nam Xuân là:

Kinh Thuyết Pháp, Kinh Nhập Hội, Kinh Xuất Hội, Kinh đi ra đường, Kinh khi đi về, Kinh khi đi ngủ, Kinh khi thức dậy, Kinh vào học, Kinh vào ăn cơm, Kinh khi ăn cơm rồi.

Tất cả mười bài đều làm theo thể song thất lục bát, chỉ có bài Kinh nhập hội là 6 vế, hầu hết đều 4 vế; chỉ trừ hai bài Kinh ăn cơm là hai vế mà thôi.

Mười bài đều xen nhiều chữ Hán và điển tích, đã được Hiền Tài Đặng Mỹ Lệ soạn thảo dưới nhan đề: “Giải nghĩa Kinh Thế Đạo”.

D- VĂN TẾ:

Tiểu Tường Đức Quyền Giáo Tông (*Ngày 16.10 Ất Hợi*)

Đoái Nam đánh mây giăng,
Lượn Long Giang sóng bủa.
Hồn Linh điện đeo sấu trang Chí sĩ,
Tòa Cao Đài chưa lụy mặt anh hùng.
Nước Việt Thường ghi tạc mặt tài danh,
Nòi Hồng Lạc roi truyền gương tiết nghĩa.

Phương độ thể dầu lờ làng chưa mẫn địa,
Phép hóa thân cũng mai mĩa đủ kinh Thiên.
Ba mươi năm lặn lộn cửa quyền,
Hay quan tiền vũ hậu,
Đề tài tình ích nước lợi dân.
Trọn một đời người vinh diệu đại cân.
Thường suy cổ nghiệm kim,
Đủ trí thức an bang tế thế.
Sanh gặp lúc ruộng dâu hóa bể,
Phong di tục diệt,
Nhìn nước non tha thiết tấm trung thành.
Ở phải hồi dĩ Lữ diệt Đinh,
Hiện vong ác thịnh.
Tìm không môn, xa lánh cửa công khanh,

Nhưng mà:

Toan cõi lao ân dật chốn non xanh.
Thương chủng tộc lao đao vòng tử xích,
Chuông cảnh tỉnh rán khua đêm tịch mịch,
Trống chiều già gượng khích bóng trời mờ.
Trút bầu linh đổ Cam Lò rưới nơi nơi,
Đưa gậy sắt dẹp sào than cùng chốn chốn.
Qui tâm lý đem nhơn sanh về một bản,
Lấy Thiên lương làm thiên hạ hiệp trăm nhà.
Cầm cờ Tang (*Nhan Uyên kỳ*) cầu Vạn Quốc dẹp can qua.
Đưa gươm huệ khuyên giống nòi thôi loạn lạc.
Mang Thiên mạng Chí Tôn phú thác.
Độ quân linh giải thoát trầm luân.
Bố hồng oai Hội Thánh gọi nhuần,
Dắt nhơn loại lánh thân ác Đạo.
Thuyền Bát Nhã chở đầy khổ não,
Liên trở lui Bồng Đảo bến xưa.
Chữ Thiên lâm im tịnh mây mưa,
Vội rào chặt Tây phương nẻo cũ.
Anh cả ơi!
Này sự nghiệp nhà Nam đầy nghĩa vụ,
Anh lòng nào bỏ phú cho đám em khờ?
Kìa giang san đất Việt những cơ đồ,
Anh sao nỡ nẩy giao cho đàn em dại?
Nhìn dấu bước ưu chơn nơi hồ hải,
Giục nhớ người nặng quảy gánh đồ thơ.

Nghe chày kình khua tiếng chôn Đền Thờ,
Giục nhớ khách dỗi khai đường Tân độ.
Ngôi còn đó, vị còn đó, Đạo còn đó, đời còn đó,
Nhà ở đây, vợ ở đây, con ở đây, bạn ở đây,
Anh sao nữ vui miền Cực lạc!
Hay là giận nơn tình tráo chác?
Bến Ngân Hà tắm mát tâm hồn.
Hay là hờn thế sự đại khôn,
Vào Bát Quái bảo tồn tri giác.
Vài tuần (*luân phiên*) rượu lạt,
Ít chén cơm chay.
Hỡi ơi! Thương thay!
Linh thiêng chứng chiếu.
(*Đức Hộ Pháp đọc tại Đại Đồng Xã*)

*-Đức Hộ Pháp giảng Cơ.

Đạo Nghị Định thứ tám của Đức Lý Giáo Tông và Đức Hộ Pháp lập vào ngày 15.07 Giáp Tuất (1934) có nói về Chi Phái. Năm 1957, đàn Cơ tại Cung Đạo đêm 17.10 Đinh Dậu, Đức Lý Giáo Tông giảng dạy:

“Chư Hiền hữu Hiệp Thiên Đài! Về Đạo Nghị Định của Lão đối với Chi phái là phương pháp lúc trước để Phổ Độ nơn sanh mà thôi. Hiện giờ cửa Đạo đã mở rộng, thì cơ qui nhất thế nào cũng sẽ thực hiện được”.

Mặt khác, Đàn Cơ tại Giáo Tông Đường đêm 10 tháng 4 năm Giáp Thìn (1964), Đức Hộ Pháp giảng dạy:

“Ngày giờ gần đến, nên Bản Đạo để lời khuyên cả Chức sắc và toàn Đạo rán thế nào thống nhất Đạo cho được, mới có đủ sức mạnh để làm gương cho vạn quốc”.

Đêm mừng 4 tháng 7 Kỷ Dậu (16.08.1969). tại Giáo Tông Đường có đủ mặt Đức Thượng Sanh và các Chức sắc cao cấp, Đức Hộ Pháp giảng dạy:

“Kính chào Hiền Tỷ Đầu Sư, bạn Thượng Sanh, chư Hiền hữu Hiến Pháp, Hiến Đạo, Khai Đạo và các em Hiệp Thiên, Cứu Trùng.

“Bản Đạo rất vui mừng về việc hội ngộ hôm nay của chúng ta. Bản Đạo tin rằng các bạn có việc gì hay muốn tỏ bày. Vậy bạn Thượng Sanh khá cho biết...”

“Cười! Cũng là việc hữu hình nữa, nếu các bạn đã để trọn tâm chí vào việc ấy (Quy Điều Ban Thế Đạo) mà tu chỉnh thì hay thêm, chớ có sao. Vậy Bản Đạo chấp thuận...”

“Đức Lý Đại Tiên có thảo luận với Bản Đạo về việc tuyển chọn Chức sắc cao cấp Cứu Trùng Đài, thì nên tìm kiếm nhân tài trong hoặc ngoài Ban Thế Đạo, sẵn lòng tình nguyện hiến thân phục vụ cho Đạo. Đức Lý sẽ đặc cách ân phong quyền tước để phụng sự cho có hiệu lực hơn”.

Đêm 10 tháng 03 năm 1971, tại Thánh Thất Nam Thành (Sàigòn), Đức Hộ Pháp giảng Cơ dạy Đạo:

“Hoa mai nào không trở vào mùa Đông? Người sứ mạng ưu thế nào không trở mặt lúc thế sự loạn ly, nhơn tâm tán loạn?”

“Cái đau đớn nhất của tình cốt nhục là tự cắt tay nhau cho thành người tàn phế. Đạo có sáng chói nơi mọi người, thì xã hội đời mới an.

“Sống dưới Thánh Đường uy nghiêm, đọc thuộc lòng từ câu văn Đạo Luật, Thánh Ngôn, cũng chưa chắc hiểu trọn vẹn Cao Đài chủ nghĩa. Câu văn chỉ là hình thức, phương tiện về nên chơn lý Đạo Pháp, chứ không là Đạo Pháp. Thánh Đường ngoại thể đã huy hoàng, thì Thánh Đường nội tâm sẽ sáng chói.

“Thế cuộc đã mở màn. Cơ Trời đang vận chuyển. Bản Đạo muốn nói với chư Hiền là đừng nghĩ tới, đừng bàn tới cái gì về phân hóa, cái gì về thống nhất, duy nhất hay hiệp nhất nữa, mà phải chấp nhận tất cả. Bao nhiêu kinh nghiệm đã thấy rồi. Hãy siết chặt tay nhau, tìm những giải pháp để làm chung một lối về cho tất cả các con cái của Đức Chí Tôn ..”

III. LƯỢC SỬ CHÂN DUNG ĐỨC HỘ PHÁP PHẠM CÔNG TẮC

A. Phần Đời.

1)- Thời thanh thiếu niên.

- Phạm Công Tắc (1890-1959), tự Ái Dân, sanh vào tiết Đoan Ngọ năm Canh Dần, tại làng Bình Lập (Long An).

- Học chữ Quốc ngữ, chữ Nho, rồi vào Trường Chasseloup Laubat (Sàigòn).

2)- Đường Đời.

- 1916: làm Thơ Ký sở Thương Chánh, rồi đổi đi Cái Nhum (Hậu Giang).

- 1917: lập gia đình với Bà Nguyễn thị Nhiều, sinh được ba người con: 1 trai, 2 gái.

3)- Tám Đức tính:

1. Hy sinh thân thể và chịu đựng tù đầy mưu tìm hạnh phúc cho nhơn sanh.
2. Hành động tích cực và tận tâm.
3. Óc sáng tạo huyền bí.
4. Chịu nổi thống khổ và oan nghiệt của một con người.
5. Người của bình dân.
6. Có hấp lực mãnh liệt.
7. Công Bình và chính trực.
8. Từ Bi, khoan hồng và đại độ.

B. Phần Đạo.

1)- Tiên Khai Đạo.

- Ngày 5.06 Ất Sửu (25.07.1925): Ông Phạm Công Tắc Xây Bàn lần đầu tiên tại nhà ông Cao Hoài Sang, cạnh Chợ Thái bình (Sàigòn) với ông Cao Quỳnh Cư.
- Ngày 10.06 Ất Sửu (30.07.1925): Nhóm Cao Phạm gặp tiếp xúc Đấng A, Ẫ, Ậ tức Đức Chí Tôn, dạy Đạo.
- Ngày 15.08 Ất Sửu (2.10.1925): Hội Yến Diêu Trì Cung lần đầu tiên tại nhà ông Cao Quỳnh Cư. Bắt đầu dùng Đại Ngọc Cơ lần thứ nhất.
- Ngày 03.09 Ất Sửu (20.10.1925): nhóm Cao Phạm được Bà Cửu Thiên Huyền Nữ dạy tu Tâm dưỡng Tánh.
- Ngày 30.10 Ất Sửu (15.12.1925): Đức A, Ẫ, Ậ dạy tam vị vọng Thiên Cầu Đạo vào ngày mùng 1 tháng sau.
- Ngày 1.11 Ất Sửu (16.12.1925): Tam vị Thiên Sứ Cầu Đạo.
- Ngày 16.11 Ất Sửu (31.12.1925): Đức Cao Đài xác nhận chính Ngài đã Tá danh A, Ẫ, Ậ.
- Ngày 19 tháng 11 Ất Sửu (03.01.1926): Đức Cao Đài dạy thủ Cơ chấp bút, triết lý Thiên Nhơn Hợp Nhứt trong Cơ bút.
- Ngày 01.12 Ất Sửu (14.01.1926): Đức Cao Đài dạy cặp Cơ Cư Tắc về Nội Giáo Tâm Truyền (Tu Tịnh).
- Ngày 05.12. Ất Sửu (18.01.1926): Cặp Cơ Cư Tắc được lệnh Đức Cao Đài lập Đàn tại nhà ông Lê văn Trung.
- Ngày 18.12 Ất Sửu (31.01.1926), Đức Cao Đài dạy ông Phạm Công Tắc hãy ngừng việc đời ngoài xã hội để lo việc Đạo.
- Ngày 20.12 Ất Sửu (02.02.1926): Cặp Cơ Cư Tắc độ Chủ Quận Cần Giuộc Nguyễn Ngọc Tương.
- Ngày 30.12 Ất Sửu (12.02.1926): Nhân đêm Giao Thừa, cặp Cơ Cư Tắc đi với ông Ngô văn Chiêu đến nhà bạn Đạo chúc Xuân. Mỗi nhà đều được Đức Cao Đài ban cho bốn câu thơ.

BÍNH DẦN

- Ngày 08.01 Bính Dần (20.02.1926): Đức Chí Tôn dạy: “*Thầy là các con, các con là Thầy*”.
- Ngày 09.01 Bính Dần (21.02.1926): Lễ Vía Đức Chí Tôn lần đầu tiên tại nhà ông Vương Quan Kỳ và 13 vị Môn đệ đầu tiên được điểm danh.
- Ngày 13.01 Bính Dần (25.02.1926): Đức Chí Tôn giải thích việc thờ Thiên Nhân, cách niệm danh Cao Đài Tiên Ông, cách bắt ấn Tý, cách lạy và cách dâng Tam Bửu tại nhà ông

Cao Quỳnh Cư.

- Ngày 26.02 Bính Dần (08.04.1926): Đức Chí Tôn giải nghĩa tuyên ngữ Tam Kỳ Phổ Độ, kêu ông Lê văn Lịch đem Bửu Pháp ra cứu chúng sanh, tức không được dấu kín Thiên định trong nghĩa “Đại Ân Xá”.
- Ngày 11.03 Bính Dần (22.04.1926): Đức Chí Tôn dạy sắp xếp bốn ghế dành cho Giáo Tông và ba vị Đầu Sư tại nhà ông Lê văn Trung. Lập bản Ngũ Lôi để Chúc sắc lập thế khi lãnh sứ mạng và Tín đồ lập thế khi Nhập môn vào Đạo.
- Ngày 13.03 Bính Dần (24.04.1926): Đức Chí Tôn dạy về Ngũ Chi Đại Đạo và việc Qui Nguyên Phục Nhứt - Ông Ngô văn Chiêu tách rời khỏi nhóm Cao Phạm.
- Ngày 14.03 Bính Dần (25.04.1926): Đức Chí Tôn dạy lập Bàn thờ Vi Hộ Pháp để các Chúc sắc lập thế.
- Ngày 15.03 Bính Dần (26.04.1926): Lễ Thiên Phong đầu tiên gồm có Đầu Sư Thượng Trung Nhứt, Đầu Sư Ngọc Lịch Nguyệt, Hộ Pháp Phạm Công Tắc, Thượng Phẩm Cao Quỳnh Cư, Thượng Sanh Cao Hoài Sang. Vì ông Ngô văn Chiêu tách rời khỏi nhóm Phổ Độ, nên Đức Chí Tôn chưa hề phong ông làm Giáo Tông. Ai gọi ông Chiêu là Giáo Tông, thứ nhứt là sai về Chơn Truyền Vô vi và Giáo luật.
- Ngày 08.06 Bính Dần (17.07.1926): Đức Chí Tôn dạy tổ chức Nữ phái, dạy về Tân Pháp trường trai, thập trai, hiệp Tinh Khí Thần.
- Ngày 13.06 Bính Dần (22.07.1926): Đức Cao Đài dạy về Khí Hư Vô và Đạo: “Khí Hư vô sanh có mình Thầy “....”. Nếu không Thầy, thì không có chi trong Càn Khôn Thế giới” và Đạo sanh ra Phật, Tiên, Thánh.
- Ngày 02.07 Bính Dần (09.08.1926): Đức Chí Tôn khai Tịch Đạo Nam phái “Thanh Đạo tam khai thất ức niên”.
- Ngày 01.08 Bính Dần (07.09.1926): Đức Cao Đài dạy đất Tây Ninh là Thánh Địa, phải lập Tòa Thánh ở Tây Ninh, lo Phổ Độ Nam Kỳ trước rồi ra Trung và Bắc.
- Ngày 12.08 Bính Dần (18.09.1926): Đức Chí Tôn cho biết Đạo Cao Đài sẽ là Quốc Đạo.
- Ngày 16.08 Bính Dần (22.09.1926): Đức Chí Tôn giao việc lập TÂN LUẬT cho ba vị Chương Pháp: Nguyễn văn Trương, Như Nhãn Nguyễn văn Tường và Lão Sư Trần văn Thụ.
- Ngày 21.08 Bính Dần (27.09.1926): Tại Thánh Thất Từ Lâm (Gò Kén) Thầy dạy: “Nhạc Lễ là phép nhà Nam. Thầy muốn giữ sao cho trọn vẹn”.
- Ngày 28.08 Bính Dần (04.10.1926): Đức Chí Tôn chọn trong Kỳ Ba Phổ Độ này: “Nhứt Phật, tam Tiên, tam thập lục Thánh, thất thập nhị Hiền và tam thiên Đồ đệ”.

- Ngày 01.09 Bính Dần (07.10.1926): Ngày khai Tịch Đạo với Chánh Phủ Thuộc địa, đơn gửi đến Thống Đốc Nam Kỳ, Le Fol.

2)- Thời Kỳ khai nguyên Đạo.

- Ngày 15.10 Bính Dần (18.11.1926): Chánh thức Khai Đạo tại Thánh Thất Từ Lâm (Gò Kén - Tây Ninh). Đức Chí Tôn cho hai câu liễn trước các Thánh Thất, lập Tân Luật, Pháp Chánh Truyền, tuyên phong Hội Thánh Cửu Trùng Đài, Hiệp Thiên Đài, lập Tịch Đạo Nữ phái.

- Ngày 20.02 Đinh Mão (23.03.1927): Dời Thánh Tượng về Chùa mới ở làng Long Thành tức khuôn viên Tòa Thánh ngày nay vì Hòa Thượng Như Nhãn đòi chùa Từ Lâm lại.

- Tháng 04 Đinh Mão (tháng 05.1927): Thành lập Hội Thánh Ngoại Giáo ở Nam Vang. Thiên Phong đầu tiên cho Hội Thánh Ngoại Giáo vào đêm 27.07.1927 mà Tiếp Đạo Cao Đức Trọng được phong trong Đoàn này.

- Ngày 16.10 Mậu Thìn (17.11.1928): Bà Bát Nương chỉ cách phá phép ếm Long Xuyên Kiểm cho Đức Hộ Pháp.

3)- Thời kỳ Chương Quản Hiệp Thiên Đài.

- Ngày 03.10 Canh Ngọ (22.11.1930): Đức Lý Giáo Tông và Đức Phạm Hộ Pháp lập 06 Đạo Nghị Định và ban hành ngày 15.10 năm Canh Ngọ.

- Ngày 15.07 Giáp Tuất (25.08.1934): Ban hành thêm hai Đạo Nghị Định gọi chung là Bát Đạo Nghị Định.

- Ngày 21.01 Nhâm Thân (17.02.1932): Đức Quyền Giáo Tông và Đức Phạm Hộ Pháp ban hành Ba Hội Lập Quyền Vạn linh gồm có: Thượng Hội, Hội Thánh và Hội Nhơn sanh.

- Ngày 23.07 đến ngày 04.08 năm Ất Hợi (21 đến 31.08.1935): Các Đấng giáng cho Tân Kinh.

4)- Thời kỳ Chương Quản Nhị Hữu Hình Đài.

- Ngày 17.10 Ất Hợi (08.11.1935): Hội Nhơn sanh biểu quyết như vầy: “Đồng lòng bỏ thăm tín nhiệm chính sách độc tài của Đức Hộ Pháp”.

- Ngày 18.10 Ất Hợi (09.11.1935): Hội Thánh Cao Đài cũng biểu quyết như trên. Từ đó Đức Hộ Pháp Chương Quản Nhị Hữu Hình Đài.

- Ngày 01.11 Bính Tý (14.12.1936): Đức Hộ Pháp tái khởi công xây dựng Đền Thánh và Khánh Thành từ ngày 06 đến 16 tháng Giêng năm Ất Mùi (29.01 đến 08.02.1955).

- Tháng 11.1937, Đức Hộ Pháp trả lời chất vấn của Chủ Tịch Ủy Ban Điều Tra các Thuộc địa Hải ngoại.

- Ngày 04.06 Tân Tỵ (1941), lính Mật thám Pháp vào Hộ Pháp Đường bắt Đức Hộ Pháp đưa đi an trí tại Di Linh (Lâm Đông), Sơn La (Bắc Việt) rồi đưa về Sài Gòn.
- Ngày 03.07 Tân Tỵ (27.07.1941), Đức Hộ Pháp và 05 vị Chức sắc bị đưa xuống tàu Compiègne ở cảng Nhà Rồng sang cảng Diego Suarez, miền Bắc đảo Madagascar.
- Ngày 30.08.1946 (mùng 04 tháng 08 Bính Tuất) Đức Hộ Pháp được trả tự do về Tòa Thánh Tây Ninh, sau 05 năm 02 tháng bị tù đày.
- Ngày 14.01 Đinh Hợi (1947), Đức Hộ Pháp ban hành Đạo Lệnh 209, chỉ dẫn về “Phương Luyện Kỹ đăng vào con đường thứ ba Đại Đạo”.
- Ngày 27.05 Canh Dần (11.07.1950) theo Thánh Lệnh số 302, chư Chức sắc phái Tiên Thiên được phong vào hàng Chức sắc Tòa Thánh Tây Ninh gồm 02 Phối Sư, 06 Giáo Sư, 26 Giáo Hữu và 53 Lễ Sanh.
- Ngày 18.10.1950, Đức Hộ Pháp đi Hà Nội kêu gọi các Tôn giáo, Đảng phái đoàn kết và thăm đồng bào Cao Đài miền Bắc.
- Ngày 10 tháng 07 Quý Tỵ (18.08.1953), Thủ Tướng Nguyễn Văn Tâm trao Huân chương cho Thầy Trần văn Giảng. Đức Hộ Pháp cũng tặng Thầy cũ danh hiệu “Linh Sơn Phu Tử”.
- Ngày 17.04 Giáp Ngọ (19.05.1954), đáp lời mời của Quốc Trưởng Bảo Đại, Đức Hộ Pháp sang Pháp Cố vấn hoạch định chương trình Hội nghị Genève.
- Ngày 20.07 Giáp Ngọ (18.08.1954), Đức Hộ Pháp thăm xã giao các Tổng Thống Tưởng Giới Thạch (Đài Loan), Lý Thừa Vãn (Đại Hàn) và sang Nhật rước di cốt Kỳ Ngoại Hầu Cường Để.

5)- Triều Thiên trên đất Chùa Tháp (Nam Vang).

- Ngày 20.08 Ất Mùi (1955), Ban Thanh Trừng của Nguyễn Thành Phương bao vây Hộ Pháp Đường đến ngày 05.01 Bính Thân.
- Ngày 05.01 Bính Thân (1956), Đức Hộ Pháp tự lưu vong sang Cao Miên.
- Ngày 26.03.1956, Đức Hộ Pháp ban hành “Chánh Sách Hòa Bình Chung Sống”: Do dân, Phục vụ dân. ????
- Ngày 28.03.1956, Đức Hộ Pháp gửi thư cho Lãnh đạo hai Miền Nam Bắc Việt Nam.
- Ngày 14.04.1959, Đức Hộ Pháp lập Bản Di Ngôn gửi Hoàng Thân Norodom Sihanouk.
- Ngày 10.04 Kỷ Hợi (15.05.1959), Đức Hộ Pháp Triều Thiên tại Thánh Thất Toul-Swey-Prey, Thủ đô Nam Vang, Cao Miên.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

.....

TIN TỨC ĐẠO SỰ THÁNH THẮT GEORGIA

LỄ RA MẮT THÀNH VIÊN MỚI VÀ ĐẠI ĐẠO THANH NIÊN HỘI GEORGIA TÁI HOẠT ĐỘNG

Thể theo đề nghị của nhiều Huynh, Ty trong Ban Trị Sự và đồng đạo Thánh Thắt Georgia, nên xem xét cho Đ Đ T N H Georgia hoạt động trở lại.



BTS đã tổ chức buổi họp để cùng thảo luận với đồng đạo Chức Việc và đồng đạo dưới sự chủ tọa của HH Nguyễn Hữu Trường CTS. Kết quả tất cả hội nghị đều đồng ý cho các cháu Thanh Thiếu Niên tái hoạt động trở lại, sau một thời gian dài ngưng hoạt động. Và định ngày 26 tháng 5 năm 2024 sẽ làm lễ ra mắt cho số thành viên mới tình nguyện tham gia vào Hội Thanh Thiếu Niên Đại Đạo GA.

Nhận được điện thư báo tin, các cơ sở Đạo lân cận và các đoàn Thanh Niên có gửi lời chúc mừng Đại Đạo Thanh Niên Hội Georgia.



Đúng theo chương trình lễ khai mạc diễn ra lúc 9:30 sáng ngày 26-5-2024, đồng đạo Chức Việc BTS, đồng đạo, và cũng có các cháu Thanh Thiếu Niên cũ và mới đã có mặt tại Thánh Thắt trước đó cả tiếng đồng hồ.

Trong niềm vui hòa lẫn không khí hào hứng của các cháu trong bộ quần áo đồng phục của hội thanh thiếu niên, cùng với BTS, đồng đạo, các cháu Trưởng trong Ban Chấp Hành Đại Đạo Thanh Niên Hội Hải Ngoại từ Nam Cali, Houston TX đến ..



Sau nghi thức chào cờ Hoa Kỳ, cờ VNCH, Đạo kỳ và phút mặc niệm. Hiền Huynh CTS Nguyễn Hữu Trường lên tuyên bố Đại Đạo Thanh Niên Hội Georgia bắt đầu hoạt động trở lại từ ngày hôm nay. Tất cả người tham dự lễ ra mắt trên 100 người, ai nấy đều vui mừng, không khí thật cảm động với lời chúc và dặn dò các cháu cố gắng rèn luyện tốt bản thân, lấy chữ Hòa làm gốc....



Hiền Huynh HT Võ Ngọc Độ thay mặt BTĐHN cũng có đôi lời: “ Quý huynh trưởng và các cháu thân mến, các cháu là rường cột của nước nhà, là những hạt giống tốt cho Đạo, là lớp kế thừa Cha Ông giữ vững và phát triển nền Đạo Thầy liên tiếp đến thất ức niên. Thiết tưởng ngoài việc trau dồi kiến thức ở nhà trường, các cháu cần phải trau dồi và học hỏi về phân giáo lý của Đạo Cao Đài. Được như vậy các cháu dễ bề thực hiện sứ mệnh cao cả cho nhu cầu phát triển Đạo ở hải ngoại và toàn Đạo khi Hội Thánh phục quyền. Chúc các cháu thành công.....”

Đến 11 giờ 45 tất cả chuẩn bị cúng Thầy thời ngọ và các cháu mới gia nhập hội làm lễ minh thế. Buổi lễ ra mắt số thành viên mới được bế mạc khoảng 4 giờ chiều sau bữa cơm





Thanh Niên đốt lửa ngoài trời tối 25/5/2024 & Lễ ra mắt Hội Viên mới

BÀI PHÁT BIỂU NHÂN NGÀY LỄ RA MẮT THÀNH VIÊN MỚI CỦA ĐẠI ĐẠO THANH NIÊN HỘI GEORGIA (Thay mặt cho BTĐHN)

Kính Bạch Hội Thánh.

Thưa quý quan khách

Thưa quý Chức Việc Bàn Trị Sự, Đồng Đạo, Thanh Thiếu Niên thuộc Thánh Thất tiểu bang Georgia.

Thưa Các cháu Thanh Niên Đại Đạo tiểu bang khác đến.

Chúng tôi lấy làm hạnh diện thay mặt cho Ban Quản Nhiệm BTĐHN, và cá nhân, xin chào mừng quý Chức Sắc, Chức Việc BTS, Đồng Đạo cùng các cháu Thanh Thiếu Niên Nam Nữ trong buổi lễ ra mắt thành viên mới của Đại Đạo Thanh Niên Hội Georgia, và cũng xin cảm ơn ban tổ chức đã cho phép tôi vài phút phát biểu hôm nay.

Kính thưa quý vị, lúc sinh tiền trong những lần thuyết Đạo của Đức Hộ Pháp. Ngài thường nhắc nhở Hội Thánh, quý thầy cô và trường Đạo, cũng như các bậc phu huynh cố gắng đào tạo các em nên người hữu dụng cho Đờilần Đạo.

Đức Hộ Pháp nói: “Chúng nó đứng chàn ràn đó chờ chúng ta lập vị...” . Hôm nay chúng ta lập vị cho các cháu...

Thưa quý vị, Rất tiếc thời thế đã đổi thay, biến cố đau thương ngày 30-4-1975 ùa ập đến... Mọi kế hoạch đào tạo nhân tài của Hội Thánh từ các trường tiểu, trung đến đại học đều bị gãy đổ vì nhà cầm quyền cộng sản Việt Nam, sở hữu hóa các cơ sở giáo dục. Hội Thánh chỉ còn lo việc tang chế sự mà thôi, không thể phát triển gì được nữa. Đặt biệt họ giải tán BTĐ và DĐTNH. Hai tổ chức Đạo thuộc Chi Thế của Hiệp Thiên Đài, là lực lượng hỗ trợ cho Hội Thánh trong công việc phụng sự xã hội.

May mắn thay, chúng ta được sống ở hải ngoại, ở các nước tự do dân chủ, nên các cơ sở Đạo từ từ sinh hoạt trở lại, trong đó có BTĐHN và DĐTHH... Riêng tiểu bang Georgia Đại Đạo Thanh Niên Hội trước đây đã có... Và nay được BTS hỗ trợ, động viên để tái phối trí, bổ sung thành viên mới, sinh hoạt trở lại..

Sự tái sinh hoạt của Thanh Niên GA, đã làm cho BTĐHN rất hoan nghênh và tâm đắc, chắc chắn rằng Đồng Đạo ở đây cũng rất vui mừng và hỗ trợ nhiệt tình vì con em mình được sinh hoạt trong môi trường đạo đức, đó là tổ chức của Đạo...

Quý huynh trưởng và các cháu Thanh Thiếu Niên thân mến. Các cháu là rườn cột nước nhà, là những hạt giống tốt cho Đạo, là lớp kế thừa Cha Ông giữ vững và phát triển nền Đạo Thầy liên tiếp đến thất ức niên.

Thiết tưởng ngoài việc trau dồi kiến thức ở nhà trường, các cháu cần phải trau dồi và học hỏi về phần giáo lý của Đạo Cao Đài từ căn bản đến trình độ cao hơn. Được như vậy các cháu dễ bề thực hiện sứ mệnh cao cả cho nhu cầu Đạo Sự ở hải ngoại nói riêng, và cho toàn Đạo khi Hội Thánh phục quyền....

Trước khi dứt lời, chúng tôi xin chúc quý Chức Sắc, Chức Việc BTS, Đồng Đạo, quan

khách và tất cả các cháu Thanh Thiếu Niên kể cả các cháu ở tiểu bang khác đến luôn dồi dào sức khỏe, và cầu xin Đức Chí Tôn, Đức Phật Mẫu và các Đấng Thiêng Liêng ban nhiều Hồng Ân cho liệt quý vị...

Xin tặng quý vị 4 câu thơ:

“Chúc mừng tuổi trẻ hội hôm nay
Phấn khởi chung vui thể mới hay
Mến Đạo thuyền đang nghiêng nước ngược
Thương Thầy chèo chống vớt con say...”.

Nam mô Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát.

HT Võ Ngọc Độ

Đại Diện BTĐHN tại tiểu bang Georgia

ĐỌC - CỔ ĐỘNG - YẾM TRỢ

Bản Tin Thế Đạo - Tập San Thế Đạo

www.banthedao.net

www.banthedaohaingoi.org

VƯỜN THƠ ĐẠI ĐẠO



Bá Huê Viên - Nội Ô Tòa Thánh

* Ngày 17 tháng 10 năm Ất Hợi (12-11-1935) Đại Hội Nhơn Sanh và Đại Hội Hội Thánh thánh Đức Ngài kiêm nhiệm Chương quản Cứu Trùng Đài, thiên trách này đã được Nhứt Trần Oai Nghiêm kiêm Giáo Tông Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ chấp thuận, có cho bài thơ khoán thủ :

(ĐĐSC – Tg-Trần văn Rạng)

HỘ giá Chí Tôn trước đến giờ,
PHÁP luân thường chuyển máy thiên cơ.
CHƯƠNG quyền cực lạc phân ngôi vị,
QUẢN xuất càn khôn định cõi bờ.
NHỊ kiếp Tây Âu cầm máy tạo,
HỮU duyên đông á nắm thiên thơ.
HÌNH hài thánh thể chừ nên tướng,
ĐÀI trọng hồng ân gắng cậy nhờ.

* Trong TNHT cũng có một bài thi khác :

Bắt ấn trừ yêu đã tới kỳ,
Ngọc Hư định sửa mới Thiên thi.

Cứu Trùng không kể an thiên hạ,
Phải để Hiệp Thiên đứng trị vì.
Hành pháp diu đời qua nẻo khổ,
Nên công giúp thể lánh cơn nguy.
Quyền hành từ đây về tay nắm,
Phải sửa cho nên đáng thể thì.

* 3 giờ sáng này mừng 5 tháng 1 năm Bính Thân (16-2-1956) Đức Hộ Pháp cùng vài vị chức sắc tùy tùng sang Cam Bốt, trước phút ly hương Đức Ngài ký gởi nỗi lòng :

Khuất mắt không nhìn nước rã hai,
Nên cam chịu khổ tự lưu đày.
Biên thù binh cách còn đe dọa,
Quốc nội chủ quyền lắm đổi thay.
Trị loạn nhờ người dị chủng,
An dân lại cậy kẻ tay ngoài.
Cơ đồ nếu muốn ngày vinh hiển,
Cứu nước toàn dân phải trở tài.

* Đức Chí Tôn giáng cơ cho ĐHP
Ngày 12-2 1926 (30-12- Ất Sửu)

Ngao ngán không phân lẽ thiệt không,
Thấy thẳng áp út quá buồn lòng.
Muốn giàu Thầy hứa đem cho của,
Cái của cái công phải trả đồng.

* Trong chuỗi ngày bị lưu đày nơi hoang
đảo Madagascar, ĐHP có lúc ra bãi biển giải
khuây, Ngài cầm que củi được các Đấng
giáng cho thi, viết dưới cát như chấp bút vậy
:

Quá hải đòi phen đến viếng nhau,
Ngặt không có bút để lời giao.
An nhàn đợi thuở triều binh đến,
Chuyển thế gặp hồi phải búa đao.
Cõi Á đã gầy thành chủng quốc,
Phương Âu đã diệt tận Nô Lao.
Lửa hương đất Việt dầu nhen nhúm,
Nhờ Đám Trung Quân ở nước Tàu.

* * *

Hòn đảo này đây trước nhốt tù,
Mà nay làm khám khảo thầy tu.
Quả như oan nghiệt vay rồi trả,
Thì lũ Tây man Nhựt Bản trừ.

* Lý Đại Tiên làm thi cùng Đức Hộ Pháp

Linh quang chiếu diệu giữ trời đông,
Rõ mặt thiên tôn lập đại đồng.
Năm phước từ bi dầu chủng tộc,
Cầm quyền bác ái định chơn tông.
Tùy đời chẳng bỏ mưu Hàn Tín,
Trị thế hằng toan kế Tử Phòng.
Xây máy pháp luân nguơn tái tạo,
Sấn tay vẽ đẹp mới Nam phong.

* 27-5-1954 (25-4- Giáp Ngọ) Đức Hộ
Pháp Âu Du
Lúc 6 giờ sáng Đức Ngài cho ông Hồ Bảo
Đạo hay

Trong đêm Đức Ngài có hội kiến với Đức
Chưởng Đạo
Có dạy nhiều việc và cho Đức Ngài một bài
thi :

Khởi điểm vinh quang đã vẽ màu,
Giang san đất Việt giá là bao.
Nền nhân Câu Tiễn đà chen bước,
Cửa ải Phù Ta đã bước vào.
Mong lịch duyệt nay đà lịch duyệt,
Muốn thanh cao đã được thanh cao.
Rồng Tiên đã gặp hồi phong vũ,
Thay đổi càn khôn thử thế nào.

Đức Nguyệt Tâm Chơn Nhơn

* * *

Sáu mươi tám tuổi gánh non sông,
Sinh nhật ân sư chạnh cõi lòng.
Rời khỏi Thánh Tòa lo cứu chúng,
Giáng lâm Tản quốc chuyển Nho tông.
Nâng cây Ma Xử dầu hồn nước,
Phát phước chí linh hiệp đại đồng.
Cầu phước Thiên Tôn Thầy thọ hưởng,
Lập đời Khai Đạo chuyển thân thông.

Ngày 4 tháng 8 năm Bính Tuất (30-8-1946)
Khi Đức Hộ Pháp từ Madagascar về Tòa
Thánh, Đức Thượng Sanh làm bài thơ để
mừng Đức Ngài.

Cảm tác

Nhánh lá rừng tòng đã điểm tươi,
Còn non còn nước lại còn người.
Xa nhà bỏ lúc thương pha hận,
Gặp bạn này đây khóc lộn cười.
Nguơn Đạo xưa trông đôi cảnh nghịch,
Thuyền từ nay lướt một dòng xuôi.
Trời Nam thử điểm trang tân sử,
Đổ lệ cùng nhau gượng để lời.

Cao Thượng Sanh

Họa nguyên vận
Sắc sơn nhuộm tánh đượm màu tươi,
Hay dở khen chê để miệng người.
Đày đọa xét thân không hổ thẹn,
Sang vinh nghĩ phận quá buồn cười.
Vó kỳ từng trải đường nguy hiểm,
Cánh học quen chiều gió ngược xuôi.
Ước trả mây may ơn xã tắc,
Nợ muôn đền một kẻ chi lời.

Phạm Hộ Pháp

Đêm mừng 3-1- năm Nhâm Thìn (1952)
Đức Hộ Pháp gởi cho Ngài Cao Tiếp Đạo
Thi

Chúng ta từ thử bạn đồng tâm,
Dù bước nhơn sanh khỏi lạc lầm.
Gương huệ sáng soi đường thánh chúa,
Tì bi mở rộng cửa thiên lâm.
Hồn nho tỉnh mộng lìa phường tục,
Phép đạo giác mê sửa nét phàm.
Chấp phươn tiêu diêu toàn cứu khổ,
Chúng ta từ thử bạn đồng tâm.

ĐHP

Họa nguyên vận
Hiệp sức đã cùng thệ nhứt tâm,
Đạo màu vun quén há sai lầm.
Soi đời chẳng có câu thiên mạng,
Tĩnh thế nhờ chung bạn trước lâm.
Bầu ái rưới chan nâng chất thánh,
Nước dương rải khắp gọi lòng phàm.
Người sau kẻ trước còn đương sẵn,
Hiệp sức đã cùng thệ nhứt tâm.

Cao Thượng Sanh

Họa nguyên vận
Chẳng thẹn ngàn xưa một chữ tâm,
Cùng chung đau khổ há đâu lầm.
Thuyền từ đã trải cơn phong vũ,
Đuốc huệ từng soi bạn hải lâm.
Lìa lạc sẵn nâng gương thánh đức,

Nhộn nhàng chờ dứt tán tuồng phàm.
Biển trần dù bước từng nguơn hội,
Chẳng thẹn ngàn xưa một chữ tâm.

Cao Tiếp Đạo

Thi

GH Thái Đến Thanh

Lập trận tru Tiên thấy hãi kinh,
Thần Tiên vào đó cũng ghê mình.
Hào quang chớp nhoáng phân trăm mảnh,
Sát khí mịt mờ bủa lục đĩnh.
Chấn động Thần Tiên xem héo mặt,
Hai nhà xiềng triệt lộ nguyên hình.
Đường tu ví chẳng dày công đức,
Nhập bảng phong thần khó nổi binh.

Họa vận

Đức Hộ Pháp

Tru Tiên nhập trận chẳng hề kinh,
Cầm gậy Giáng Ma thủ hộ mình.
Giáng xuống thần hồn người hóa thú,
Đưa lên qui xác sắt ra đĩnh.
Mau mau giác ngộ lo tu niệm,
Sớm sớm ăn năn sửa lỗi mình.
Ví biết sẽ còn ngôi vị cũ,
Bằng không đừng trách chẳng ai binh ./



ƠN CHA

Hằng ngày con đốt nén hương
Trên bàn thờ tổ tông đường Nguyễn Gia
Con nhìn di ảnh của cha



Cha Nguyễn Văn Bảy

Ngậm ngùi nhớ lại xót xa trong lòng
Nhà nghèo bao nỗi long đong
Cha đi làm mướn ngoài đồng ruộng xa
Tháng lương không đủ tiền nhà
Cha cũng các cúm mua quà cho con
Nửa khuya cha còn trên non
Đốn cây làm củi, tóm gom vác về
Đường truôn, đèo dốc sơn khê
Có nhiều cạp dũ tư bề bủa giăng
Heo rừng cùng rắn và trăn
Đường về cha phải nhọc nhằn mới qua

Sáng sớm vừa về đến nhà
Đưa con đi học ngoài xa thị thành
Cồng lưng xe đạp phóng nhanh
Con vào lớp học thực hành chữ nhân
Bây giờ con đã thành thân
Cha giờ cũng đã yên phần giấc mơ
Ngày xưa cha mong con thơ
Làm thầy giáo dạy trẻ thơ trong làng
Vì đời cha quá cơ hàn
Không được đi học làm quan với đời
Thân cha không chút thanh thoi
Cha hy sinh cả một thời thanh xuân
Mùa Đông sương phủ đầy rừng
Nằm trong cái nóp (1) tưởng chừng tại gia
Khổ thân làm kẻ xa nhà
Thương con, thương vợ xót xa tâm hồn
Cần tiền cha phải bôn chôn
Làm ăn xứ lạ thân đơn một mình
Hàng năm đến mùa Phục Sinh
Nhà thờ Thiên Chúa rập rình tiếng chuông
Vẳng xa tiếng kinh giáo đường
Hòa theo ngọn gió tứ phương đưa về
Nhắc chừng những kẻ xa quê
Cho dù ngăn cách hương thè chẳng phai
Ơn cha cao tặn non đòai
Tình cha biển rộng sông dài mênh mông
Con nguyện khắc cốt ghi lòng
Quyết tâm thờ phượng tổ tông muôn đời.

Duy Văn

(1) *Cái nóp: một cái bao bằng vải, hay bằng
đưng lát, người ta có thể chui vào trong
thay mùng để ngủ.*



NGAI CỦA ĐỨC HỘ PHÁP



Ngai của Đức Hộ Pháp Phạm Công Tắc (Nguồn: ảnh Internet)

Ngày mùng 10 tháng 4 năm Kỷ Hợi (17-5-1959) lúc 13 giờ 30, Đức Hộ Pháp Phạm Công Tắc thoát xác qui Thiên tại Miên Quốc. Tính theo Dương lịch, thời gian lưu vong của Đức Ngài tại Miên Quốc là 3 năm 3 tháng.

Hôm nay, nhân lễ Kỷ Niệm Đức Hộ Pháp Qui Thiên năm thứ 52, chúng ta đang hướng tất cả tấm lòng sùng kính sự nghiệp của Ngài thọ lĩnh từ Đức Ngọc Hoàng Thượng Đế ban cho nhơn loại một mối Đạo Trời, là Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ, là ơn cứu độ lần III ngay trong thời Hạ Nguyên Mạt Pháp. Đó là sự nghiệp về Tâm Linh.

Và sự nghiệp hữu hình của Ngài là ngôi Tòa Thánh Tây Ninh uy nghi ở miền Đông Nam Á, là Thánh Địa Linh Thiêng ở Việt Nam, là nền Văn hóa Tổng hợp Cao Đài sáng chói, là nền Đạo Đức Căn Bản để nhơn loại lập đời Thánh Đức....

Tất cả những gì mà Ngài đã để lại, từ lời nói cho đến những vật hữu hình , nhất nhất đều hàm chứa những ý nghĩa sâu sắc giúp người tín đồ khai tâm và vững bước trên đường tu tập . Thật vậy, chí đến cái ngai của Ngài, ngoài ý nghĩa huyền diệu về Bí Pháp, nó còn là một bài học vô cùng quý báu mà chúng ta có thể học cả đời cũng chưa hoàn tất được.

Ngai của Ngài tại Hiệp Thiên Đài có con rắn 7 đầu được gọi là Thất Đầu Xà. Ba đầu rắn vươn cao sau lưng Hộ Pháp, mỗi đầu có ghi một chữ Nho là: HỖ, LẠC, ÁI.
Còn lại 4 đầu hạ xuống thấp, mỗi đầu có một chữ : NỘ, Ồ, AI, DỤC.
Thất đầu xà với thân mình dài quấn cả 3 ngai : Đuôi rắn quấn ngai Thượng Sanh, mình rắn quấn ngai Thượng Phẩm, phần đầu quấn ngai Hộ Pháp.

Khi trần thân tượng Thất Đầu Xà, Đức Hộ Pháp thuyết giảng như sau:

“Khi Đức Hộ Pháp trần Pháp, hành Bí Pháp cùng Thể Pháp trong các đàn Vía, Sóc, Vọng, lúc Ngài đứng là CHUYỀN PHÁP, Ngài ngồi là TRỤ PHÁP. Nên khi ngồi, hai chân đạp lên hai đầu AI, NỘ, hai tay đè Ồ , DỤC.

Khi Hộ Pháp trần trên Thất Đầu Xà là đè nén các vật dục ở trần thế này để khỏi cấu xé nhau và để mừng, vui, thương cho mọi người chung hưởng để gìn giữ đạo đức, tu hành dễ dàng, nước nhà thanh trị.

E sau này Hộ Pháp xuất ngoại, Thượng Sanh về ngự sau đuôi thì tự do Thất Tình lôi cuốn, cấu xé lẫn nhau, không phương kềm chế, ấy là cơ thử thách nội và ngoại...

Ngày nào Hộ Pháp trần lại trên ngai thì mới có thể dễ dàng mọi việc Đạo và Đời.

Quyền thiêng liêng phải vậy đặng vay trả cho sạch oan khiên rồi mới đem thuận phong mỹ tục, văn hồi hòa bình trật tự, tháng Thuần , ngày Nghiêu trở nên Thượng Cổ .”

Nói về Thất Tình, Đức Hộ Pháp thuyết giảng như sau:

“ Phàm con người ở thế, từ ngôi Thiên Tử cho đến hàng Thứ Dân ai ai cũng có đủ 7 thứ tình : Hỷ, Nộ, Ái, Ồ, Ai, Lạc, Dục nhưng do người biết độ lượng cho vừa theo bực trung thì mới khỏi hại đến châu thân và sự nghiệp”

Nói tóm lại, hôm nay với tất cả lòng thành kính chúng ta cùng nhau tham dự lễ Kỷ Niệm ngày Đức Hộ Pháp qui thiên, chúng ta tưởng nhớ đến Ngài, kính yêu Ngài, tôn thờ Ngài. Chắc chắn đó không phải điều cần thiết mà Đức Ngài mong muốn, mà Đức Ngài chỉ mong chúng ta nhìn 3 đầu rắn vươn cao để tu tâm, dưỡng tánh sao cho thân tâm của mình lúc nào cũng an bình với HỖ, LẠC và ÁI.

Đồng thời các mối đa đoan như : AI, NỘ, Ồ, DỤC hãy mạnh dạn xua đuổi chúng ra khỏi tâm mình.

Được như vậy, khi nhìn ngai của Đức Ngài, nhìn hình ảnh của Đức Ngài, kính lễ Đức Ngài trước bàn thờ chữ KHÍ chúng ta sẽ không còn xấu hổ và quả thật xứng đáng là tín đồ ngoan đạo mà Đức Ngài từng mong mỏi.

Cầu xin Đức Ngài phù hộ chúng ta.

Nam Mô Tam Châu Bát Bộ Hộ Pháp Thiên Tôn.

Châu Đạo California – Tân Mão niên - 2011

CHÂU ĐẠO CALIFORNIA

ĐỨC PHẠM HỘ PHÁP - PHẬT SỐNG CỦA ĐẠO CAO ĐÀI Thừa Sứ Lê Quang Tấn



NHỮNG LỜI TIÊN TRI ĐẦY HUYỀN DIỆU CỦA ÔNG PHẬT SỐNG LÀ ĐỨC HỘ PHÁP PHẠM CÔNG TẮC MÀ ÍT NGƯỜI BIẾT ĐẾN

Đức Hộ-Pháp PHẠM-CÔNG-TẮC Giáo Chủ Đạo CAO ĐÀI Tòa Thánh Tây Ninh là một Ông PHẬT SỐNG mà Chức Sắc Bỏn Đạo cùng Đồng Bào VIỆT NAM hằng Tôn kính

những lời Tiên Tri của Đức NGÀI đã phán dạy hướng dẫn HỘI THÁNH CAO ĐÀI vượt qua mọi khảo đảo thử thách đã ứng hiện như sau:

Còn nhớ rõ ngày Rằm tháng 03 năm Đinh Sửu (26-04-1926) Đức NGỌC-HOÀNG-THƯỢNG-ĐẾ giáng Cơ phong cho Ông PHẠM-CÔNG-TẮC chức HỘ-PHÁP là Hộ Giá Tiên Đồng Tá Cơ Đạo Sĩ. Đồng thời Đức LÝ-GIÁO-TÔNG cho biết nguyên căn của Đức PHẠM-HỘ-PHÁP:

HỘ giá CHÍ TÔN trước đến giờ
PHÁP luân thường chuyển máy Thiên Cơ
CHUỖNG quyền Cực Lạc phân ngôi vị
QUẢN xuất Càn Khôn định cõi bờ
NHỊ kiếp Tây Âu cầm máy tạo
HỮU duyên Đông Á nắm Thiên Thơ
HÌNH hài Thánh Thể chừ nên Tướng
ĐÀI trọng hồng ân gắng cấy nhờ.

Bài Thơ khoán thủ kê trên chứng tỏ kiếp thứ Hai của Đức PHẠM-HỘ-PHÁP là CHÚA JESUS-CHRIST Giáng sanh lập Đạo Công Giáo ở Tây Âu. Đức PHẠM-HỘ-PHÁP chính là Đức CHÚA JESUS-CHRIST Tái sanh đã gieo vào lòng tín hữu CAO ĐÀI ngoan Đạo một ý nghĩa sâu xa với niềm tin mãnh liệt là một Ông PHẬT SỐNG.

Chẳng những người Tín Đồ mà cả 3 Ngài Chánh Phối Sư THÁI-PHẤN-THANH, THƯỢNG-CHỮ-THANH, NGỌC-TRANG-THANH đã chứng kiến thấy rõ trong lòng bàn tay và bàn chân của Đức PHẠM-HỘ-PHÁP có dấu vết hình hoa Sen đỏ hồng.

Một tiệc trà thân mật hiếm có tại Hậu Điện Thánh Thất Chợ Lớn với sự hiện diện của Đức PHẠM-HỘ-PHÁP, 3 Ngài Chánh Phối Sư: THÁI-PHẤN-THANH, THƯỢNG-CHỮ-THANH, NGỌC-TRANG-THANH và một số đông Chức Sắc Nam-Nữ và Bồn Đạo cùng tham dự.

Trong lúc vui vẻ đàm luận Đạo sự Ngài THÁI-PHẤN-THANH xòe bàn tay ra và nói: “Các Bạn thử xem bàn tay này đã khét tiếng oanh liệt một thời ở tỉnh Bà Rịa!!! Nhìn thấy bàn tay của Ngài THÁI-PHẤN-THANH đưa cao lên như thế, Đức PHẠM-HỘ-PHÁP liền phụ họa Bàn Tay như thế mà cũng khoe sao??? Đức NGÀI liền xòe bàn tay của mình đưa lên cho quý vị hiện diện trong buổi tiệc trà thấy với lời nói dịu dàng thân mật Bàn tay của Bàn Đạo như vậy nè!!! Bàn Đạo có khoe đâu!!! Bàn tay của Đức NGÀI xòe ra rồi nắm lại thì Chức Sắc hầu quạt vôi vàng nắm ngay cườm tay của Đức NGÀI”

Đức PHẠM-HỘ-PHÁP liền hỏi: “Sao Em dám nắm tay Bàn Đạo?” Vị Chức Sắc hầu quạt Lễ Sanh THÁI-SON-THANH liền bạch: “Thưa THẦY, THẦY mới xòe bàn tay đưa ra mà chưa được mọi người trông thấy mà THẦY nắm tay lại”.

Đức PHẠM-HỘ-PHÁP vui cười đáp: ‘Vậy hả Em, Đức NGÀI liền xòe bàn tay ra cho Bồn Đạo nhìn thấy trong lòng bàn tay của Đức NGÀI có dấu vết hình đóa hoa sen đỏ hồng bằng ngón tay gây thêm niềm tin vô bờ bến của Bồn Đạo tôn vinh Đức NGÀI là Ông PHẬT

SÔNG”.

Một huyền diệu Thiêng Liêng vô cùng tận đồng bào cao Miên (Phnom-Penh) thường thấy Đức Hộ Pháp hiện về nên người Cao Miên hết sức tin tưởng và tôn vinh Đức Ngài là ông Phật Việt Nam

THÊM MỘT NHÂN CHỨNG SỐNG ĐỘNG NỮ LÀ HIỀN HUYNH GIÁO SƯ THƯỢNG-TUY-THANH THUẬT LẠI CHO CHÚC SẮC VÀ BỔN ĐẠO BIẾT RÕ LÀ VÀO NĂM 1958 HIỀN HUYNH GIÁO SƯ LÊN TRẦN ĐẠO TÀN QUỐC (PHNOM-PENH) KIẾN DIỆN ĐỨC PHẠM-HỘ-PHÁP ĐỂ TRÌNH BÀY MỌI SỰ BIẾN CHUYỂN CỦA HỘI THÁNH TÂY NINH VỪA QUA. ĐỨC PHẠM-HỘ-PHÁP ĐANG NẪM TRÊN VĨNG Ở BÁO ÂN ĐƯỜNG TIẾP HIỀN HUYNH GIÁO SƯ THƯỢNG-TUY-THANH.

Bái lễ Đức NGÀI xong, GS.THƯỢNG-TUY-THANH đứng dưới chân văng trình bày mọi sự chuyển biến ở Tòa Thánh Tây Ninh – Hiền Huynh GIÁO SƯ nhìn thấy rõ ràng trong lòng bàn chân của Đức NGÀI có dấu vết hình Hoa Sen đỏ hồng chứng tỏ những vết thương mà Chúa JESUS-CHRIST bị đóng đinh trước kia hiện ra cho Hiền Huynh GIÁO SƯ chiêm ngưỡng để chứng minh lời phổ biến của Bổn Đạo là lòng bàn tay và lòng bàn chân của Đức NGÀI ứng hiện bông Hoa Sen đỏ hồng là đúng sự thật.

THÊM MỘT NHÂN CHỨNG ĐÃ NHÌN THẤY TRONG LÒNG BÀN TAY VÀ LÒNG BÀN CHÂN CỦA

ĐỨC PHẠM-HỘ-PHÁP ĐÃ ỨNG HIỆN DẤU VẾT CỦA CHÚA JESUS-CHRIST BỊ ĐÓNG ĐINH TRƯỚC KIA.

Vào năm 1957 Bà PHAN-THỊ-NHƠN Nữ Hộ Sinh Quốc Gia rời khỏi nhà Bảo Sanh NHƠN ÁI ở tỉnh Tây Ninh VIỆT NAM theo lời gọi của chồng là LÊ-QUANG-TẤN (Sĩ Tả Hiệp Thiên Đài) đang lưu vong tại Phnom-Penh. Cả 2 Mẹ-Con liền rời khỏi VIỆT NAM được sum hiệp với nhau tại Phnom-Penh...là nhờ hồng ân của Đức PHẠM-HỘ-PHÁP phán dạy Sĩ Tả TẤN phải rước vợ con lên Phnom-Penh sinh sống qua ngày trong một ngôi nhà nhỏ hẹp.

Thường ngày Bà PHAN-THỊ-NHƠN đến đo huyết áp và chích thuốc cùng ngôi xe của Đức NGÀI đưa ra Thủ Đô Phnom-Penh rước Bác sỹ BESIÈRE vào khám bệnh cho Toa mua thuốc cho Đức NGÀI đang bị bệnh Bán Thân Bất Toại (không đi đứng được) mà Bà PHAN-THỊ-NHƠN được nhìn thấy Hoa Sen đỏ hồng ứng hiện trong lòng bàn tay và lòng bàn chân của Đức NGÀI mà Bà NHƠN đã được nghe Hiền Huynh Sĩ Tả TẤN tường thuật cho biết từ lâu. Chờ đợi sức khỏe của Đức NGÀI được phục hồi. Bà PHAN-THỊ-NHƠN mới dám trình bày: Bạch THẦY: Vì sao mà 2 lòng bàn tay và bàn chân của THẦY ứng hiện hình Hoa Sen đỏ hồng như thế!!! Đức NGÀI tươi cười vui vẻ đáp “NHƯ VẬY ĐÓ CON” và bà PHAN-THỊ-NHƠN không dám hỏi tiếp vì sợ làm bận rộn Đức NGÀI.

Hơn nữa trong thời gian sống tại quê nhà (tỉnh Tây Ninh) Bà NHƠN đã được Đức NGÀI phán dạy về việc mở Hai Khóa NỮ HỘ SINH THÔN QUÊ đào tạo cho Nữ Phái Cao Đài phải có Cấp Bằng NỮ HỘ SINH mới được làm phép Hôn Phối. Cả Hai Khóa NỮ HỘ SINH THÔN QUÊ đều do bà PHAN-THỊ NHƠN đào tạo tại tỉnh thành Tây Ninh dưới sự hướng dẫn của Bác Sỹ SUA Trưởng Ty Y Tế tỉnh Tây Ninh và Cô Giáo Hữu HƯƠNG TRANH (thứ

nữ Đức NGÀI) thì hướng đưa các em Giáo Nhi của Hai Khóa Nữ Hộ Sinh cho cô PHAN-THI-NHON tiếp nhận.

THÊM MỘT HUYỀN DIỆU THIÊNG LIÊNG ĐÃ KHIẾN CHUYỂN CHO ĐẠI ĐỨC NATHERA LÃNH ĐẠO PHẬT GIÁO THÁI LAN ĐẾN TÒA THÁNH TÂY NINH TƯỜNG THUẬT CHO HỘI THÁNH SỰ MÀU NHIỆM HUYỀN BÍ MÀ ĐẠI ĐỨC NATHERA ĐÃ CHỨNG KIẾN XÁC NHẬN ĐỨC HỘ PHÁP PHẠM-CÔNG-TẮC CÓ THẦN ĐIỂN CAO THÂM VÔ CÙNG TẬN.

Vào năm 1950, Đại Đức NATHERA Lãnh Đạo Phật Giáo THÁI LAN sang VIỆT NAM chữa bệnh cho một Nữ Tín Đồ đang điều trị tại Bệnh Viện Chợ Rẫy (Saigon) nhưng trước khi lên đường Đại Đức NATHERA được thông báo là chuyến đi này Đại Đức sẽ được kiến diện Đức Hộ Pháp PHẠM-CÔNG-TẮC Giáo Chủ Đạo Cao Đài Tòa Thánh Tây Ninh để nhờ Đức PHẠM HỘ PHÁP trợ Thần Điện cho Đại Đức NATHERA giải bệnh cho Nữ Tín Hữu. Huyền diệu Thiêng Liêng điều khiển Đại Đức NATHERA kiến diện Đức PHẠM HỘ PHÁP với lời thỉnh cầu trợ Thần Điện cho ĐẠI ĐỨC làm tròn sứ mạng giải bệnh Nữ Tín Hữu Thái Lan được sự chấp nhận của Đức HỘ PHÁP.

Được biết Đại Đức NATHERA Lãnh Đạo 3.000 Đại Đức Giáo Hội Phật Giáo THÁI LAN không ngần ngại yêu cầu Đức PHẠM HỘ PHÁP trợ Thần Điện cho ĐẠI ĐỨC giải bệnh Nữ Tín Hữu vào lúc 12 giờ trưa ngày 28-05-1950 nhưng Đức PHẠM HỘ PHÁP bận xem Kinh Sách mà quên giờ trợ Thần Điện cho ĐẠI ĐỨC Hành Pháp nên Thần Điện của ĐẠI ĐỨC làm cho thể xác Đức HỘ PHÁP khó chịu để nhớ lại là 12 giờ trưa này ĐẠI ĐỨC giải bệnh nên Đức PHẠM HỘ PHÁP liền hỗ trợ Thần Điện quá mạnh khiến cho hai bàn tay của ĐẠI ĐỨC run lên và thể xác bệnh nhân cùng cử động và chỉ trong 15 phút sau thì bệnh nhân hồi phục sức khỏe ngồi dậy cảm ơn Đại Đức NATHERA rồi rít. Đây là lời tường thuật của Đại Đức NATHERA trong dịp viếng thăm HỘI THÁNH CAO ĐÀI lần đầu tiên.

Còn nhớ rõ vào năm 1953, Đại Đức NATHERA từ THÁI LAN sang VIỆT NAM viếng thăm HỘI-THÁNH trao tặng XÁ LỢI PHẬT và một CÂY BỒ ĐỀ để lưu niệm Phật Giáo THÁI LAN và Cao Đài Giáo với lời xác nhận là Thần Điện của Đức HỘ-PHÁP quá mạnh khiến cho hay tay của ĐẠI ĐỨC phải run lên trong giờ giải bệnh nên Đại Đức NATHERA tôn vinh Đức HỘ-PHÁP là Sư Tổ.

HỌA SĨ LÊ-MINH-TÔNG ĐƯỢC ĐẶC AN CỦA ĐỨC NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ CHO XUỐNG THỂ VẼ BỨC TƯỢNG TAM THÁNH TẠI TÒA THÁNH TÂY NINH CHO HỘI-THÁNH CAO ĐÀI SAU KHI Ở CÔN SƠN CÙNG VỀ CHUNG VỚI QUÝ NGÀI THƯỢNG-SÁNG-THANH, NGỌC-TƯỜNG-THANH, NGUYỄN-BỮU-TÀI, TRẦN-VĂN-QUẾ, HUỖNH-THIÊN-TINH VỀ TẠM NGỰ TẠI VĂN PHÒNG QUỐC SỰ VỤ NỘI-Ô TÒA THÁNH TÂY NINH.

Họa Sĩ LÊ-MINH-TÔNG là một nhà Cách Mạng nổi tiếng ở tỉnh Bạc Liêu Miền Tây Việt Nam đã bị Nhà Chăm Quyền Thuộc Địa Pháp bắt năm 1941 – Mãi cho đến ngày 09-03-1945 Ngài Giáo Sư Đại Biểu TRẦN-QUANG-VINH (Thượng-Vinh-Thanh) Cao Đài Tòa

Thánh Tây Ninh hiệp tác cùng Quân Đội Nhật Bản với Sợi dây luật và Tầm vong vạc nhọn mà Nội Ứng Nghĩa Binh của Giáo Sư Đại Biểu đã bắt trời gọn số Sĩ Quan Pháp Cầm Đầu Cai Trị cả Đông Dương trong một đêm 09-03-1945 mà không hao một viên đạn. Thật là hi hữu tuyệt đôi gây tiếng vang lớn khắp cả Thế Giới rất ngưỡng mộ.

Họa Sĩ LÊ-MINH-TÔNG từ Côn Đảo được Thiếu Tá VÕ-MINH-TÁ đưa 28 chiếc Thuyền lớn nhỏ ra tận Đảo Côn Sơn (Poulo Condore) theo lệnh của Giáo Sư Đại Biểu TRẦN-QUANG-VINH để rước số tù Chánh Trị Phạm.

Được biết rõ trong số Chánh Trị Phạm này có một số “Đông” Chức Sắc Cao Đài như Giáo Sư THƯỢNG-SÁNG-THANH, Giáo Sư TRẦN-VĂN-QUẾ, Giáo Sư TRẦN-THIỆN-TINH, Lễ Sanh NGỌC-TƯỜNG-THANH cùng ngồi một chiếc Tàu với những nhân vật Cách Mạng Cộng Sản LÊ-DUÂN, TÔN-ĐỨC-THẮNG, PHẠM-HÙNG từ đảo Côn Sơn trở về Thủ Đô Sài Gòn được đồng bào tiếp đón vô cùng trọng thể để rồi chia tay mỗi người một ngã.

Thật là Nhiệm mầu do Huyền Diệu Thiêng Liêng quyết định, được tự do từ trại tù Côn Sơn trả về đất liền ở cùng gia đình vợ con. Nhưng Họa-Sĩ có sứ mạng CHÍ-TÔN giao phó là phải hoàn thành bức Tượng TAM THÁNH tại TỈNH-TÂM-ĐÀI mà Thợ Hồ đã tô xong khuôn hình TAM THÁNH trên bức tường từ năm 1941 chỉ chờ Họa-Sĩ “phát họa” chân dung Đức Trạng Trình NGUYỄN-BÌNH-KHIÊM, Đức NGUYỆT-TÂM-CHƠN-NHƠN, TÔN-DẬT-TIÊN hoàn tất.

Chắc thời gian bị lao tù ở Đảo CÔN-SƠN Họa Sĩ LÊ-MINH-TÔNG đã được Đức LÝ-THÁI-BẠCH, Kiêm Giáo Tông Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ cho bảo trước là đã đến ngày giờ Họa-Sĩ LÊ-MINH-TÔNG phát họa Tượng TAM THÁNH tại ĐỀN THÁNH Toà Thánh Tây Ninh nên Họa-Sĩ TÔNG mới tháp tùng theo quý Chức Sắc cùng về thẳng Quốc Sự Vụ Toà Thánh Tây Ninh mà không về sum hiệp cùng gia đình vợ con để gia đình phải vất vả lên Tây Ninh thăm sau bao ngày xa cách âu cũng là Huyền Diệu Thiêng Liêng sắp sếp cho vợ con của Họa Sĩ LÊ-MINH-TÔNG được dịp đến bái lễ Đức NGỌC-HOÀNG-THƯỢNG-ĐẾ cùng biết rõ là Chơn Linh của LÊ-MINH-TÔNG có sứ mạng xuống thế gian để hoàn thành Bức Tượng TAM THÁNH cho HỘI-THÁNH CAO ĐÀI.

Điều ngộ nghĩnh hơn hết là vợ con được trông thấy chồng, cha mình vui vẻ dùng cơm chay sống chung với Quý Ông Đốc Phủ Sứ TRẦN-VĂN-TÂN, Đốc Phủ Sứ HỒ-TÂN-KHOA, Đốc Học NGUYỄN-BŨU-TÀI, Giáo Sư TRẦN-VĂN-QUẾ, giáo Sư TRẦN-THIỆN-TINH, Bác Sĩ TRẦN-VĂN-VANG, Họa Đồ OANH. Nhứt là hằng đêm vào thời Tý (12 giờ khuya) không ai bảo ai mà cả thầy mặc áo dài trắng đầu đội khăn đen để đến ĐỀN-THÁNH Hiến lễ Đức CHÍ-TÔN trong lúc tuổi đã xế chiều.

Vợ chồng con cái gặp nhau vui vẻ vô cùng tận và Họa-Sĩ LÊ-MINH-TÔNG đưa vợ con lên xe trở về Sài Gòn với lời dặn dò đầy triều mến: “Mẹ con về trước đi tôi chờ Đức HỘ-PHÁP hồi hương rồi tôi sẽ về sau”.

Họa-Sĩ LÊ-MINH-TÔNG rất hài lòng vì được sống với Quý Ông Bạ Già từng trải việc Đời, hằng ngày nhứt là giữa đêm khuya đi Hiến lễ Đức CHÍ-TÔN, để chờ ngày kiến diện Đức HỘ-PHÁP còn đa đoan nhiều việc, nhưng một hôm dạo xem Bá-Hoa-Viên thì gặp Ngài Bảo Thế LÊ-THIỆN-PHƯỚC, Ngài liền hỏi Họa-Sĩ được mạnh khỏe và thích nghi với

cuộc sống của người Tu Sĩ không??? Họa-Sĩ liền đáp: “Tôi rất thích sống tại Thánh Địa này lắm”. Ngài Bảo Thế liền hỏi tiếp: “Họa-Sĩ thấy cần gặp Đức HỘ-PHÁP không?” bởi NGÀI biết rõ Họa-Sĩ là một nhà Họa-Sĩ LÊ-MINH-TÔNG nổi tiếng ở Bạc Liêu vừa ở Côn Sơn cùng về với các Chức Sắc hiện trú ngụ tại Quốc Sự Vụ nên NGÀI mới hỏi Họa-Sĩ muốn gặp Đức HỘ-PHÁP không???

Họa-Sĩ LÊ-MINH-TÔNG từ tốn đáp: “Mấy tuần lễ nay tôi đang mong chờ Đức HỘ-PHÁP gọi”.

Ngài Bảo Thế LÊ-THIỆN-PHƯỚC vui vẻ nói: “Vậy Họa-Sĩ đi theo Tôi lên kiến diện Đức HỘ-PHÁP”.

Họa-Sĩ LÊ-MINH-TÔNG liền đáp: “Thưa Ngài cho phép Tôi về thay đồ (mặc áo dài đội khăn đóng) cho đủ lễ Đức NGÀI rất khoan hồng không chấp nhứt điều ấy đâu hơn nữa mình gặp nhau ở giữa đường.

Vừa nói vừa đi, nên Họa-Sĩ cùng nổi bước theo chân Ngài Bảo Thế LÊ-THIỆN-PHƯỚC đến kiến diện Đức HỘ-PHÁP.

Mới bước chân đến ngưỡng cửa Hộ Pháp Đường thì Đức HỘ-PHÁP trông thấy Đức NGÀI cất lời chào Họa-Sĩ dường như Đức NGÀI đã biết Họa-Sĩ LÊ-MINH-TÔNG từ lâu.

Đức HỘ-PHÁP hỏi: “Họa-Sĩ có biết Danh nhân VICTOR HUGO, TÔN-DẬT-TIÊN, Trạng Trình NGUYỄN BÌNH KHIÊM không?”.

Họa-Sĩ LÊ-MINH-TÔNG do dự trong một phút ...thưa biết.

Đức HỘ-PHÁP liền hỏi tiếp: “Họa-Sĩ còn nhớ Chơn Dung của 3 vị Thánh này không???”.

Họa-Sĩ LÊ-MINH-TÔNG sau ít phút suy nghĩ mới đáp: “Tôi còn nhớ sơ qua hình ảnh VICTOR HUGO và TÔN-DẬT-TIÊN trên báo chí và Kinh Sách còn chơn dung Đức Trạng Trình NGUYỄN-BÌNH-KHIÊM Tôi không nhớ rõ lắm!!!” (Vị NGUYỄN-BÌNH-KHIÊM ra đời vào thế kỷ 15 (1491- 1582).

Đức HỘ-PHÁP bảo: “Có em nào đó đem giấy viết ra cho Họa-Sĩ phát họa hình ảnh 3 vị THÁNH thử coi”.

Một nhân viên văn phòng đem giấy và viết ra cho Họa-Sĩ LÊ-MINH-TÔNG phát họa. Mãi suy nghĩ và cố nhớ lại hình ảnh 3 vị THÁNH này trong một tiếng đồng hồ Họa-Sĩ LÊ-MINH-TÔNG mới phát họa xong Bức tượng TAM THÁNH dâng lên Đức HỘ-PHÁP chắc chắn rằng trong lúc Họa-Sĩ LÊ-MINH-TÔNG phát họa Thần Điền của Đức HỘ-PHÁP hỗ trợ cho Họa-Sĩ TÔNG hoàn thành bức Tượng mà Đức NGÀI không chỉnh sửa chi cả.

Đức HỘ-PHÁP hân hoan nhận bức phát thảo phát họa hình ảnh TAM THÁNH của Họa-Sĩ LÊ-MINH-TÔNG mà Đức NGÀI không sửa đổi thêm bớt gì trong bức ảnh TAM THÁNH cả.

Đồng thời Đức NGÀI liền dẫn Họa-Sĩ LÊ-MINH-TÔNG tới Đền Thánh xem lại khuôn khổ kích thước Bức Tượng TAM THÁNH đã phát họa vào tường.

Họa-Sĩ LÊ-MINH-TÔNG rất say sưa đem hết tài năng sẵn có để hội nhập vào TAM THÁNH mà Bồn Đạo thường tới lui chiêm bái.

Hội-Thánh và Đức NGÀI rất hài lòng về bức Tượng do Họa-Sĩ LÊ-MINH-TÔNG đã phát họa vào năm 1946.

Rất tiếc là Chân dung 3 TAM THÁNH đã bị phai mờ bởi nhiều lần Họa-Sĩ không chuyên nghiệp tô vẽ lại nên mất đi vẻ đẹp mỹ thuật của Họa-Sĩ LÊ-MINH-TÔNG trước kia.

Một bữa cơm thân mật của Đức HỘ-PHÁP thề đãi Họa-Sĩ TÔNG và quý nhân vật ở Quốc Sự Vụ vô cùng trọng thể.

Họa-Sĩ LÊ-MINH-TÔNG xuống Trần Kỳ Ba của ĐẠI-ĐẠO nêu cao tinh thần một nhà Cách Mạng chơn chánh Quốc Gia thật tâm yêu nước cho nên lễ tang của Người tại Tư gia 107 đường Nguyễn Biểu Quận 5 TP.HCM được Chức Sắc và Bồn Đạo Thánh Thất Sài Gòn đến hành lễ tang rất trang trọng đúng theo nghi lễ ĐẠI-ĐẠO mà Đồng Bào xung quanh phân vân không biết Họa-Sĩ này có Chức Phẩm gì trong Đạo Cao Đài mà Bồn Đạo đến hành lễ quá đông đảo và chu đáo.

Vâng lệnh Đức CHÍ TÔN Chơn Linh LÊ-MINH-TÔNG xuống Thế nêu gương một nhà Cách Mạng chơn chất Ái Quốc mà không Cộng Sản chịu khổ hạnh tù đày 5 năm tại Đảo Côn Sơn để cùng về tạm ngụ tại Quốc Sự Vụ chờ ngày kiến diện Đức HỘ-PHÁP ban lệnh vẽ TƯỢNG TAM THÁNH là một BÍ PHÁP Thiêng Liêng cùng Đức NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ giành riêng cho HỘI-THÁNH CAO ĐÀI Tòa Thánh Tây Ninh.

MỘT KỶ DIỆU HIẾM CÓ MÀ GIÁO SƯ TIẾN SĨ NGƯỜI NAM- MỸ CẦU XIN ĐỨC PHẠM-HỘ-PHÁP CHO NHẬN PHÉP GIẢI OAN TẠI ĐỀN THÁNH.

Dưới thời Tổng Thống NGÔ-ĐÌNH-DIỆM có một Giáo Sư người Nam- Mỹ rất thông thạo tiếng VIỆT đến Tòa Thánh Tây Ninh mượn Kinh Sách Cao Đài để nghiên cứu, được xem hết cuốn này đến cuốn khác cho đến 1 ngày nọ Giáo Sư Tiến Sĩ mới xin HỘI THÁNH chấp thuận ban cho được nhận phép Giải Oan do Ngài Tiếp Pháp TRƯƠNG-VĂN- TRÀNG đưa đến ĐỀN THÁNH thọ phép Giải Oan.

Sau khi Giải Oan xong, Tiến Sĩ Thịnh cầu Ngài TIẾP PHÁP đặc ân cho Người được nói vài lời cảm ơn Chức Sắc và Bồn Đạo hiện diện trong trong buổi lễ Giải Oan: Tôi xin kể trong lúc tôi đang thọ Pháp chính tôi được Hầu kiến Đức NGỌC- HOÀNG-THƯỢNG- ĐẾ giáng tại đây mà Chức Sắc và Bồn Đạo không thấy được. Khi Đức THƯỢNG-ĐẾ giáng thì Hào quang chiếu sáng cả ĐỀN THÁNH mà tôi quả quyết là Đức THƯỢNG-ĐẾ ngự nơi đây chứ không nơi nào khác. Ngoài ra Giáo Sư Tiến Sĩ còn đưa cho quý Chức Sắc xem phù hiệu KIM TỰ THÁP của Tôn Giáo của Người mà trên chóp KIM TỰ THÁP lại có Tượng THIÊN NHÃN và sau cùng là Giáo Sư Tiến Sĩ cầu xin HỘI THÁNH CAO ĐÀI ban cho một Phẩm vị gì cũng được thì HỘI THÁNH đặc ân cho Phẩm Hiền Tài với một bộ Phẩm phục.

Rời khỏi Thánh Địa Cao Đài Tây Ninh trở về Sài Gòn Giáo Sư Tiến Sĩ thường đến tiệm cơm chay TÍN NGHĨA dùng cơm mà lúc nào cũng mang Phẩm phục Hiền Tài gây hiểu thắc mắc cho quý khách không biết người Ngoại quốc nào kỳ lạ vậy.

Một hôm, Ngài Đầu Sư THƯỢNG-SÁNG-THANH, Ngài Khai Đạo PHẠM-TẤN-ĐÃI, Ngài Khai Pháp TRẦN-DUY-NGHĨA đến dùng cơm chay tại TÍN NGHĨA liền hỏi Giáo Sư Tiến Sĩ đi đâu cũng mặc Phẩm phục chi vậy??? Gs.Tiến Sĩ Hiền Tài đứng dậy từ tốn đáp rằng: “Khả năng tài chánh của tôi thừa sức mua bất cứ đồ nào để may mặc nhưng bộ Phẩm phục này của HỘI-THÁNH ban cho là của ĐẠO của Đức CHÍ TÔN ban cho Tôi, không có số tiền nào mua nổi bộ Phẩm phục này. Tôi rất tôn kính quý mến nó nên lúc nào cũng muốn

mặc và khi nào trở về Đất Nước Tôi, Tôi vẫn luôn luôn mặc bộ Phàm phục Hiền Tài này”.

MỘT HUYỀN DIỆU VÔ CÙNG VỀ VIỆC NGÀI ĐẦU SƯ THÁI-THỜ- THANH TẠO LẬP CỤC LẠC TÂY PHƯƠNG THẾ GIỚI CÙNG MỜI CHƯ HÒA THƯỢNG, THƯỢNG TỌA ĐẠI ĐỨC MÀ KHÔNG TRÌNH BÁO VỚI HỘI THÁNH NÊN BUỘC LÒNG ĐỨC NGÀI PHẢI ĐƯA CHÚC SẮC NAM- NỮ CỦA HỘI-THÁNH ĐẾN CHỨNG KIẾN NGHE ĐỨC NGÀI THỎ LỘ NGÀI ĐẦU SƯ THÁI-THỜ-THANH ĐÃ ẪN CẤP BẢN ĐỒ CỤC LẠC TÂY PHƯƠNG THẾ GIỚI TRONG CHUYẾN ĐI ĐẦU TIÊN NẾU BÀN ĐẠO ĐEM ANH VỀ VÀI LẦN NỮA THÌ CÓ THỂ ANH SẼ ẪN CẤP BẢN ĐỒ NGỌC-HƯ-CUNG VÀ HÔM NAY ANH PHẢI TUÂN LỆNH BÀN ĐẠO XIN LỖI QUÝ VỊ HÒA-THƯỢNG, THƯỢNG-TỌA ĐÃ ĐẾN LỖ RỒI THÌ ĐƯA TIỀN LỘ PHÍ CHO HỌ VỀ ĐỒNG THỜI VIẾT THƠ ĐÍNH CHÁNH XIN HOÃN CUỘC ĐẠI HỘI SAU

Vào năm 1938, Ngài Đầu Sư THÁI THỜ THANH cho Ban Cai Quản Chùa CỤC –LẠC (dưới chân Núi Bà) xây cất 9 căn nhà. Mỗi nhà có 5 căn 2 chái, tất cả đều có phòng ngủ trang hoàng. Đồng thời Ngài THÁI-THỜ-THANH có thơ mời chư TĂNG các Chùa trên toàn quốc qui tựu về Chùa CỤC LẠC Tây Ninh dự lễ Trường Hương 100 ngày và tiếp nối dự Đại Hội Long Hoa nên quý vị Hòa Thượng Đại Đức các Chùa lần lượt kéo về Chùa CỤC-LẠC khá đông đảo Đức HỘ- PHÁP mới hay tin nên Đức NGÀI mời Đại Tỷ LÂM-HƯƠNG-THANH cùng 3 vị CHÁNH PHỐI SƯ đến Chùa CỤC-LẠC để NGÀI hỏi Ngài Đầu Sư THÁI-THỜ-THANH ai cho phép anh mời CHƯ-TĂNG, HÒA-THƯỢNG, THƯỢNG- TỌA, ĐẠI-ĐỨC về dự ĐẠI HỘI TRƯỜNG HƯƠNG 100 ngày và ĐẠI HỘI LONG HOA? Ngài THÁI ĐẦU SƯ đáp “ Chắc Đức NGÀI quên rồi đó!!! Tôi chỉ làm theo Thiên Thơ, Đức NGÀI liên bảo Anh không được cãi lời Bàn Đạo vì thời kỳ này chưa đến mà dám tạo ra như vậy không được.

Ngài Đầu Sư THÁI-THỜ-THANH bạch: “Cây Cờ thứ Nhứt mà Đức NGÀI không cho tôi giựt để giựt cây cờ thứ Hai để lượm tàn hay sao???”

Đức HỘ-PHÁP liền phân trần: “Chị LỚN có nghe không??? Ba CHÁNH PHỐI SƯ có nghe không??? Nếu Bàn Đạo đưa Anh về vài lần nữa thì có thể Anh ẵm cấp Bản đồ NGỌC- HƯ-CUNG luôn. Nhứt định hôm nay Anh phải tuân lệnh Bàn Đạo là xin cáo lỗi với quý vị HÒA –THƯỢNG, THƯỢNG-TỌA, ĐẠI-ĐỨC đã đến lỗ rồi thì đưa tiền lộ phí cho quý vị trở về. Đồng thời có thơ cáo lỗi đính chánh xin hoãn cuộc Đại Hội lại và sẽ thông báo sau.

Cần biết rõ thêm là Ngài Đầu Sư THÁI-THỜ-THANH đã cho tạo Tượng của mình bằng đá Cẩm Thạch đặt mua từ bên TRUNG QUỐC đem về rồi và chỉ một tuần lễ sau đó thì Ngài Đầu Sư THÁI-THỜ-THANH thọ bệnh liên miên.

Đức PHẠM-HỘ-PHÁP biết được và giải thích là Thần của Ngài THÁI Đầu Sư đã gia nhập vào Tượng, cho nên Đức NGÀI đã phán dạy buột phải đem Tượng đi chôn và sau khi Tượng được chôn rồi thì Ngài THÁI Đầu Sư hết bệnh và thấu rõ uy quyền của Đức PHẠM-HỘ-PHÁP Huyền diệu như thế nào nên tha thiết cầu xin Đức NGÀI hoan hỉ tha thứ tội tình cho sự lỗi lầm làm bấn lòng đến HỘI-THÁNH như thế.

TRƯỚC KHI BỊ NHÀ CẨM QUYỀN THUỘC ĐỊA PHÁP BẮT VỚI 5 VỊ CHÚC SẮC CAO CẤP ĐÀY QUA ĐẢO MADAGASCA PHI CHÂU, ĐỨC PHẠM-HỘ-PHÁP ĐÃ TIÊN

ĐOÁN TRƯỚC VÌ THỜI CUỘC SẼ ĐẾN MÀ CHÚC SẮC PHẢI BỊ KHẢO ĐÀO NẶNG NỀ NÊN ĐỨC NGÀI ĐÃ CHỌN GIÁO SƯ THÁI-KHÍ-THANH QUỐC TỊCH TRUNG HOA THAY MẶT ĐỨC NGÀI LÃNH ĐẠO LÈO LÁI CON THUYỀN ĐẠI ĐẠO TRONG KHI ĐỨC NGÀI VẮNG MẶT HẦU VƯỢT QUA CƠN BÃO TỐ HẢI HÙNG MÀ BỒN ĐẠO VÀ HỘI THÁNH CAO ĐÀI TÒA THÁNH TÂY NINH PHẢI CHỊU ĐỤNG THĂM CẢNH KHỦNG BỐ ĐÀN ÁP ĐỀ TRẢ ĐỮA VỚI CHÚC SẮC CAO ĐÀI ĐÃ HIỆP TÁC VỚI NHẬT BỒN ĐẢO CHÁNH PHÁP DO NỘI ỨNG NGHĨA BINH CỦA GIÁO SƯ ĐẠI BIỂU TRẦN-QUANG-VINH (Thượng Vinh Thanh) ĐÃ ĐẢO CHÁNH PHÁP NGÀY 09 THÁNG 03 NĂM 1945 GIẢI THOÁT ÁCH NÔ LỆ 80 NĂM CHIẾM ĐÓNG CỦA NHÀ CẦM QUYỀN THUỘC ĐỊA PHÁP.

Còn nhớ rõ là vào năm 1941 đang bận lo hướng dẫn đoàn Công Thợ xây dựng ĐỀN THÁNH thì được người Bạn cố tri cùng làm việc tại sở Thương Chánh trước kia đột ngột vội vàng từ Sài Gòn lên Tây Ninh cho Đức PHẠM-HỘ-PHÁP biết tin Mặt là Nhà Cầm Quyền Thuộc Địa Pháp sẽ bắt Đức NGÀI trong một ngày gần đây để trừ hậu hoạn có thể xảy ra về sau này. Người Bạn thâm giao này hết sức khuyên Đức NGÀI nên lánh mặt một thời gian cho qua cơn sóng gió rồi sẽ tiếp tục phục vụ cho Đạo nhưng Đức NGÀI một mực từ chối không thể rời bỏ HỘI-THÁNH và BỒN ĐẠO quý yêu của Đức NGÀI suốt bao năm qua để trốn tránh đi nơi khác được bởi Đức NGÀI đã lãnh Sứ Mạng Thiên Liêng với CHÍ TÔN là sống chết gì cũng phải ở kề cận với HỘI-THÁNH và BỒN ĐẠO cho trọn tình trọn nghĩa THẦY TRÒ cùng chung sống bên nhau để lo xây dựng Ngôi ĐỀN THÁNH sớm được hoàn thành. Thuyết phục Đức NGÀI nên rời khỏi Tòa Thánh Tây Ninh một thời gian không kết quả nên Người bạn cố tri trong lúc tuổi còn thanh xuân chẳng được toại nguyện nên đã lặng lẽ từ giả trở về Saigon tiếp tục cuộc sống hằng ngày. Đức PHẠM- HỘ-PHÁP biết rõ Tâm địa của Nhà Cầm Quyền Pháp lúc bấy giờ là muốn tiêu diệt Tôn Giáo Cao Đài mà mục tiêu chính là phải trừ khử Đức NGÀI trước rồi từ từ sau bắt hết số Chức Sắc thân cận của Đức NGÀI. Thời gian thấm thoát trôi qua Đức NGÀI lựa chọn Trương Huỳnh Giáo Sư THÁI-KHÍ-THANH thay mặt Đức NGÀI trong khi cả Chức Sắc HỘI –THÁNH Cứu Trùng Đài, Hiệp Thiên Đài, Phước Thiện còn đầy đủ và có tài đức hơn TRƯỜNG HUYNH. Biết rằng, thế nào Nhà Cầm Quyền Pháp sẽ lần lượt bắt hết những Chức Sắc thân cận nên Đức NGÀI mới chọn Trương Huỳnh Giáo Sư THÁI-KHÍ-THANH là người TRUNG HOA thay mặt Đức NGÀI trong khi vắng mặt vì Đức NGÀI Tiên đoán rằng Hiền Huỳnh GS. THÁI-KHÍ-THANH có trọng trách tiếp Phái Đoàn Đồng Minh như là Tổng Thống TƯỜNG-GIỚI-THẠCH là một nhân vật quan trọng của PHÁI ĐOÀN ĐỒNG MINH sau này,

Hơn nữa Trương Huỳnh GS. THÁI-KHÍ-THANH được biết Tổng Thống TƯỜNG-GIỚI-THẠCH rất nhiều.

Thật đúng sự Tiên đoán của Đức Hộ Pháp PHẠM-CÔNG-TẮC là vào năm 1946 Quân Đội Pháp thừa cơ hội Quân Đội Đồng Minh do Sỹ Quan Anh Quốc Chỉ Huy chiếm đóng VIỆT NAM thì Quân Đội Pháp liền đưa quân lính tấn công chiếm tỉnh Tây Ninh gây hoang mang cho Bồn Đạo ở Vùng Thánh Địa Cao Đài Tây Ninh là tiếng súng lớn nhỏ pháo kích vào Thánh Địa Tòa Thánh TÂY NINH làm tử thương hai Tín Hữu Cao Đài và một số bị thương. Trước sự tấn công ồ ạt của Quân Đội Pháp làm cho Bồn Đạo lo sợ chạy vào Nội-Ô Tòa

Thánh để lán nạn quá đông đảo nên Trưởng Huynh GS. THÁI- KHÍ- THANH và Sĩ Tài NGUYỄN-HUỘT-HẢI xuất hiện với 2 lá Cờ CAO ĐÀI và TRUNG HOA đem treo trước cửa Hòa Viện Nội-Ô Tòa Thánh mà Bôn Đạo có mặt tại chỗ không biết Trưởng Huynh GS.THÁI-KHÍ-THANH và Sĩ Tài NGUYỄN-HUỘT- HẢI treo Cờ để làm gì??? “Nhưng Hữu Hiệu vô cùng” là tiếng pháo kích không còn ồ ạt rơi vào Nội-Ô nữa. Chỉ còn tiếng súng nhỏ lẻ tẻ khiến cho Bôn Đạo tin tưởng về Huyền diệu Thiêng Liêng che chở cho Bôn Đạo thoát khỏi tay nạn đao binh.

Liên khi đó thì một chiếc xe JEEP của Quân Đội Pháp chạy tới Cửa Hòa Viện trong khi nhị vị Giáo Sư THÁI- KHÍ- THANH và Sĩ Tài NGUYỄN- HUỘT- HẢI đang trực chờ.

Chiếc xe JEEP vừa ngừng trước cửa Hòa Viện thì vị Quan Tư người Pháp xuống xe bước đến gặp GS. THÁI-KHÍ- THANH và Sĩ Tài NGUYỄN-HUỘT HẢI bắt tay chào hỏi: “Ai là người Chủ Cao Đài ở tại đây?” Trưởng Huynh THÁI – KHÍ-THANH liền đáp: “Tôi là Giáo Sư THÁI-KHÍ-THANH làm CHỦ Bôn Đạo Cao Đài tại đây” làm cho Sĩ Tài NGUYỄN-HUỘT- HẢI đoán đo để thông dịch cho Thiếu Tá Pháp vì Sĩ Tài HẢI từng sống chung với Trưởng Huynh Giáo Sư THÁI KHÍ-THANH bao năm qua mà chưa hề nghe Trưởng Huynh GS THÁI- KHÍ THANH cho biết Ông có tờ Ủy Nhiệm của Đức HỘ PHÁP cho Ông Lãnh Đạo Cao Đài Tòa Thánh Tây Ninh mà hôm nay Trưởng Huynh GS THÁI-KHÍ-THANH nhận là có giấy Ủy Nhiệm của Đức PHẠM-HỘ-PHÁP.

Thiếu Tá (Commandant) Pháp hỏi tiếp: ‘Có giấy tờ gì chứng minh Ông là CHỦ Bôn Đạo Cao Đài Tòa Thánh Tây Ninh không???’

Giáo Sư THÁI-KHÍ-THANH đáp: “Tôi có đủ giấy tờ của Đức Hộ Pháp PHẠM-CÔNG-TẮC Giáo Chủ Đạo Cao Đài Tòa Thánh Tây Ninh ỦY NHIỆM cho tôi Lãnh Đạo Cao Đài trong khi Đức NGÀI vắng mặt” Được nghe Trưởng Huynh GS THÁI- KHÍ-THANH trả lời như thế gây sự ngạc nhiên cho Sĩ Tài HẢI vô cùng nhưng Sĩ Tài HẢI vẫn dịch nguyên lời của Giáo Sư THÁI-KHÍ-THANH cho Thiếu Tá Pháp nghe rõ.

Giáo Sư THÁI- KHÍ-THANH liền trở vào NỘI-Ô để lấy giấy ỦY NHIỆM trình cho Thiếu Tá Pháp xem.

Thấy Trưởng Huynh Gs THÁI-KHÍ-THANH vội vã đi vào NỘI-Ô Tòa Thánh thì Thiếu Tá Pháp liền lấy xe JEEP chạy theo mời GS THÁI-KHÍ-THANH lên xe để cùng đi với GS THÁI-KHÍ-THANH về văn phòng để lấy tờ ỦY NHIỆM Thiếu Tá Pháp rất tế nhị là ngừng xe mời GS THÁI-KHÍ-THANH lên xe do Thiếu Tá tự lái xe còn GIÁO SƯ thì ngồi ngang hàng với Thiếu Tá. Còn Anh tài xế người Pháp thì ra ngồi băng sau với Sĩ Tài HẢI.

Xe vừa về tới văn phòng thì Ngài GS. THÁI- KHÍ –THANH liền bước xuống xe vội vã lên tiếng gọi có em nào ở nhà sau không đem lên cho tôi con dao gậy nổi sợ hãi của Sĩ Tài NGUYỄN-HUỘT-HẢI là không biết GS.THÁI-KHÍ-THANH muốn làm gì đây mà lớn tiếng gọi bảo đem dao ra cho Trưởng Huynh như thế!!!. Rất may mắn là Thiếu Tá và anh tài xế là người Pháp không biết tiếng Việt nên không xảy ra vụ lôi thôi.

Nhận được con dao Hiền Huynh Giáo Sư THÁI-KHÍ-THANH liền mở cửa phòng lấy cái gói đem ra ngoài dùng con dao rọc cái gói lấy ra bao thơ đựng Thánh Lệnh ỦY NHIỆM của Đức PHẠM-HỘ-PHÁP đã ấn ký.

Sĩ Tài NGUYỄN-HUỘT-HẢI mới an tâm được nhìn thấy chữ ký tên của Đức HỘ PHÁP

cùng con dấu hiện ra nên hân hoan dịch nguyên văn Thánh Linh cho Thiếu Tá Pháp nghe. Được nhìn thấy Thánh Linh ỦY NHIỆM của Đức PHẠM-HỘ-PHÁP ấn ký xác nhận Giáo Sư THÁI-KHÍ-THANH là người Lãnh Đạo Cao Đài Tòa Thánh Tây Ninh Thiếu Tá Pháp rất vui vẻ niềm nở bắt tay chào GIÁO SƯ với lời thỉnh cầu Giáo Sư THÁI-KHÍ-THANH mời giùm GIÁO SƯ Đại Biểu TRẦN-QUANG-VINH (Thượng Vinh Thanh) về Tòa Thánh Tây Ninh cùng chung lo việc Đạo.

Trưởng Huỳnh GS.THÁI-KHÍ-THANH từ tốn đáp lời Giáo Sư Đại Biểu TRẦN-QUANG-VINH ở Sài Gòn tôi đâu có thể mời về Tây Ninh được.

ĐỨC BÀ TỪ CUNG HOÀNG THÁI HẬU THÂN MẪU ĐỨC QUỐC TRƯỞNG BẢO ĐẠI RẤT THẬN TRỌNG VÀ TẾ NHỊ TRONG VIỆC XIN HỘI THÁNH CHO ĐỨC BÀ ĐƯỢC NHẬP MÔN CẦU ĐẠO CAO ĐÀI.

Đúng theo Nghi lễ của Hoàng Triều, Đức BÀ TỪ CUNG HOÀNG THÁI HẬU chỉ định cho Ban Nghi Lễ Hoàng Triều Từ Huế mang theo số tiền Mười ngàn đồng(10.000) lên tận Tòa Thánh Tây Ninh hiến công quả cho HỘI-THÁNH CAO ĐÀI và xin cho Đức Bà Nhập Môn Cầu Đạo.

Ngài Quyền NGỌC-CHÁNH-PHỐI-SƯ liền chỉ thị cho Hộ Viện nhận thu số tiền và cấp giấy Ban Khen đúng theo thủ tục thường lệ.

Còn Lễ Viện thì cấp Sớ Cầu Đạo nhưng Đức BÀ TỪ CUNG chỉ nhận TỜ BAN KHEN, còn Sớ Cầu Đạo thì BÀ không dám nhận vì Đức BÀ chưa Lập Thệ Nhập Môn. Một bài học đích đáng cho Lễ Viện Tòa Thánh Tây Ninh đã quên đi Luật Lệ thu người mới Nhập Môn vào Đạo???

Vì thế nào Đức BÀ TỪ CUNG phải cho Ban Nghi Lễ Hoàng Triều đến tận Thánh Thất Huế Kiến diện Hiền Huỳnh Giáo Hữu THƯỢNG-ĐOÀI-THANH Khâm Châu Đạo Thừa Thiên Huế trả lời là nhờ Ban Nghi Lễ về Trình lên Đức BÀ ấn định ngày giờ đến tận Hoàng Cung lập thệ cho Đức BÀ vì quá Tôn kính Đức BÀ mà quên đi Luật Lệ của Đạo là đương sự phải đến Thánh Thất hoặc ở Tư Gia có thờ THIÊN-NHÃN mới được Nhập Môn lập Minh Thệ trước Thiên Bàn.

Đức BÀ rất cẩn thận là trước khi Nhập Môn Cầu Đạo BÀ viết thư báo cho con là cựu Đức Quốc Trưởng BẢO ĐẠI để cho ý kiến và Đức Quốc Trưởng BẢO ĐẠI gọi con là Thái Tử BẢO LONG lên cho xem thư của Bà Nội thì Đức QUỐC TRƯỞNG và BẢO LONG đều hân hoan đồng ý để Đức BÀ Nhập Môn vào Đạo Cao Đài cũng như trước đây Đức Quốc Trưởng cũng nhờ Đức HỘ-PHÁP làm Cố Vấn vậy.

Điều đáng ghi nhớ là Đức BÀ rất tôn trọng HỘI-THÁNH-CAO-ĐÀI Tòa Thánh Tây Ninh nên Đức BÀ chỉ thị Ban Nghi Lễ Hoàng Triều phải chung lo một Bàn Hương Án và Khâm Châu Đạo đến thì Ban Nghi Lễ Tiếp đón đưa vào Hoàng Môn rồi báo cho Đức BÀ kịp mặc Bộ Triều Phục để ra chào mừng cùng rước Ông Khâm Châu Đạo vào Hoàng Cung.

Đức BÀ quỳ trước Bàn Hương Án vòng tay mời Ông Khâm Châu Đạo “Chủ Lễ” lập Minh Thệ đúng theo nghi thức của Đạo.

Sau khi Lập Thệ xong, Đức BÀ đồng dục tuyên bố: “Hôm nay Tôi là một Tín Đồ Cao Đài”, và tiếp theo là Đức BÀ rất hân hoan nhận Sớ Cầu Đạo. Một tiệc cơm thân mật thết đãi Ông

Khâm Châu Đạo và Phái Đoàn rất tươm tất trang trọng.

Đức BÀ cùng Ban Nghi Lễ Hoàng Triều tiền đưa Hiền Huynh Giáo Hữu Khâm Châu Đạo và Phái Đoàn ra tận xe trở về Thánh Thất.

MÙA XUÂN NĂM ẤT MÙI (1955) ĐỨC HỘ-PHÁP CHƯỞNG QUẢN NHỊ HỮU HÌNH ĐÀI KIÊM THƯỢNG TÔN QUẢN THỂ TRONG DỊP TẾT NGUYÊN ĐÁN ĐỨC HỘ-PHÁP PHẠM-CÔNG-TẮC CÓ VĂN THƠ THẦY CẦU NGUYỆN ĐỨC CHÍ TÔN BAN PHƯỚC LÀNH CHO TOÀN CẢ TÍN ĐỒ VÀ CHIẾN SĨ SANG NĂM MỚI ĐẠO HẠNH ĐƯỢC TĂNG TIẾN SỨC KHỎE ĐƯỢC DỒI DÀO SINH KẾ ĐƯỢC NO ẤM HƠN ĐỀ PHỤNG SỰ NHƠN LOẠI ĐẠI ĐẠO, THẦY CẦU KHẨN CHO HƯƠNG LINH CÁC TÍN ĐỒ CHIẾN SĨ ĐÃ QUÁ CỐ ĐƯỢC SIÊU SINH TỊNH ĐỘ ĐANG HƯỞNG HẠNH PHÚC NƠI CỰC LẠC.

Nhân tiện THẦY, có vài lời nhắc nhở các con Một Vài Văn Đề Đạo Lý Và Thế Sự, Đạo Cao Đài Vốn là một ĐẠI ĐẠO của những Tôn Giáo do CHÍ TÔN sáng lập hơn mấy mươi năm để thống hợp các Tôn Giáo mà trước đây các bậc Đại Thánh đã tùy thời tùy thế dựng nên ở rải rác ở các phương trời để phổ độ Chúng sanh. Nói đến TAM GIÁO là nói đến NHƠN NGHĨA thì NHƠN NGHĨA của các nhà PHẬT không thể khác NHƠN NGHĨA của Cơ Đốc. Mọi con đường NHƠN NGHĨA đều giống nhau, NHƠN NGHĨA chỉ có một kẻ thù Bất nhơn và Bất nghĩa là Vô Tôn Giáo là tàn bạo mà thôi. Vậy thì các con đừng hẹp hòi câu chấp ở cái “TA” mà lấy làm lạ khi THẦY ra lệnh cho Quân Đội Cao Đài giúp đỡ Đồng Bào Công Giáo xây dựng Nhà Thờ khi thấy các Tín Đồ Công Giáo, Phật Giáo đi dự lễ ở Đền Thánh. ĐẠI ĐẠO bao giờ cũng rộng lớn bao la như Biển cả mở cửa sẵn sàng đón tiếp mọi Dòng sông. Các con nên nhớ rằng trong nhơn loại ngày nay chỉ có những người vô Đạo, tất cả mọi người đều là anh em các con tất cả đều có Đạo CAO ĐÀI vì Đạo Cao Đài gồm có Phật Giáo, Công Giáo, Lão Giáo, Nho Giáo.v...v...Đất nước VIỆT NAM này sẽ dĩ được Đức CHÍ-TÔN chọn làm Thánh Địa để Phổ Độ chúng sanh KỶ BA này, chỉ vì VIỆT NAM là nơi tổng hợp các nguồn Đạo Đức NHO THÍCH LÃO là chỗ gặp gỡ giữa hai nền Văn Minh Đông Tây là vị trí hội ngộ của hai ý thức hệ Duy tâm và Duy vật. Dân tộc VIỆT NAM với sức cần cù đã chịu đựng mấy ngàn năm ngoại thuộc mà vẫn quật cường đấu tranh để tồn tại để đồng hóa tất cả mọi tàn tích ngoại lai mà gây dựng nổi cho mình một Văn Minh riêng một Ngôn Ngữ riêng, một Quan Niệm sống riêng. Một Dân tộc như thế lẽ dĩ nhiên phải có đủ Đạo hạnh dù rằng đủ để đảm nhiệm việc hướng dẫn Văn Minh nhơn loại sau này. Các con hãy Thành kính tạ ơn Đức CHÍ-TÔN mà vui vẻ nhận Thiên Mạng Bảo Sanh bằng con đường NHƠN-NGHĨA để đưa Nhơn loại đến Đại Đồng vậy. Các con phải biết gắng sức Đức CHÍ-TÔN bao giờ cũng phù hộ những kẻ có lòng Đạo Đức hiền lương.

Nhưng muốn tròn Sứ mạng Đức CHÍ-TÔN giao phó các con phải lo đấu tranh để bảo vệ sự tồn tại của Dân tộc VIỆT NAM để chống lại bọn Ma Vương, bọn Sa Tăng của thời đại đang cố tiêu diệt Dân tộc VIỆT NAM đã phá hoại ĐẠI ĐẠO. Vì thế THẦY mới nhấn nhũ với các con vài văn Thế Sự.

THẦY nhắc lại các con phải thương yêu giúp đỡ Đồng bào Miền Bắc cũng như Miền Nam. Các con ở trong này được may mắn hơn họ vì 8 năm qua Việt Minh ở đây còn yếu họ đối

xử tử tế với các con, còn ngoài Bắc do chánh sách Tàu Cộng đưa sang VIỆT NAM đối xử Đồng bào rất tàn bạo.

Dân một nước phải coi nhau như anh em ruột một nhà, các Con phải lo việc an cư lạc nghiệp nhường cơm sẻ áo cho Đồng bào chớ đừng dạ Bắc Nam mà mắc phải mưu ly gián của người Ngoài đấy!!! Hiệp Định GENEVE năm 1954 đã giúp cho nước Tàu Cộng đã chiếm mất của các con gần nửa Nước. Họ đang đồng hóa và cai trị những anh em các con ở lại ngoài Bắc. THẦY hối tiếc cho Ông HỒ-CHÍ-MINH vì đã sai lầm đường lối nên muốn phụng sự cho Dân tộc mà lại phụng sự cho NGA-TÀU.

Nếu VIỆT MINH cứ mãi mãi là VIỆT MINH đừng biến đổi thành VIỆT CỘNG hay VIỆT TÀU thì có lẽ THẦY tin chúng ta định an hưởng độc lập từ lâu rồi. THẦY cứ ngại cho Ông HỒ CHÍ MINH vì nêu cái đường lối sai lầm này cứ kéo dài mãi thì dân chúng VIỆT NAM sẽ nổi dậy hết để chống lại Ông ta vì nếu không cả Dân tộc họ sẽ bị tiêu diệt bởi chính sách đồng hóa và thống trị của nước Tàu kia mà chớ!!!.

Bổn phận của các Anh Em chiến sĩ trong Quân Đội Cao Đài là còn nặng nề hơn các con phải lo phục quốc để giữ Nước và giữ Đạo. THẦY mong các con càng ngày càng bỏ được những điều dỡ học thêm những điều hay gắn mối tình Huynh Đệ để cứu Nước cứu Dân.

Ngày xưa tham vọng xâm lăng của HỐT-TẮT-LIỆT của CÀN-LONG đã đại bại vì những Danh thần NGUYỄN-TRÃI, NGÔ-THỜI-NHIỆM những chiến công hiển hách TRẦN-HÙNG-ĐẠO, QUANG-TRUNG.

THẦY tin rằng rồi đây nhưng Tướng Tá TÀU CỘNG như TRẦN-CẢNH, CHU-ĐỨC cũng sẽ biết tay các con vì các con là con cháu của kẻ chiến thắng mà họ là con cái của kẻ xâm lăng chiến bại.

THẦY cũng cần nhắc lại các Tín Đồ trong Đạo biết các con sẽ dĩ được sống yên ổn làm ăn là nhờ có sức chiến đấu của Quân Đội, những kẻ đã đem xương máu làm thành trì bảo vệ các con. Các con có bổn phận biết ơn và cứu giúp họ, hãy coi họ là tình ruột thịt Máu chảy ruột mềm – Môi hở răng lạnh.

Thầy hứa sẽ tìm mọi việc để tỏ bày nguyện vọng của các con cho Dân tộc bạn như Dân tộc PHÁP, Dân tộc MỸ, biết rằng: “Các con chỉ muốn được các Nước bạn giúp đỡ các con đương đầu với phe Tàu cộng để bảo vệ Độc Lập VIỆT NAM mà thôi, chớ các con không muốn các Nước bạn đứng lên chống cộng để duy trì quyền lợi bất chánh đáng của ngoại bang”.

THẦY sẽ nói cho người xây bức tường để rào giữ ngôi vườn trước chớ không phải tìm lợi ích ở số tiền bỏ ra xây thành mà VIỆT NAM này mất thì Đông Nam Á phải mất. Thế giới Âu Mỹ cũng không còn khi kho Người, kho lúa ở đây bị rơi vào vùng kiểm soát của NGA-TÀU CỘNG.

Trước Thiên Bàn để rước Xuân sang, một lần nữa THẦY cầu chúc các con và gia đình được hưởng nhiều phước lành trong năm mới.

Dân tộc VIỆT NAM có nhiều thành công trong năm mới.

ĐẠI ĐẠO sẽ phát triển mạnh mẽ khắp Năm Châu.

TIỀN TÀI DANH LỢI TIÊU TÀN TÌNH NGHĨA THẦY TRÒ THẾ GIAN LẮM SỰ PHẢN

THẦY PHẢN BẠN NHƯ KHÔNG CÓ GÌ???

Người Tín Hữu Cao Đài vô cùng xúc động nhìn thấy các Bạn Đồng Môn của mình lại sa ngã quá ư nặng nề.

Thương tiếc thay!!! và buồn thay!!! Luật THƯƠNG YÊU và Quyền CÔNG CHÁNH của CHÍ TÔN dành sẵn cho con cái của NGƯỜI nơi thế gian này, thật vô cùng huyền bí hiển linh:

Trung Tướng NGUYỄN-VĂN-THÀNH đã nhiều lần bị Oan Hồn về kêu trả nợ máu mà ĐỨC NGÀI xin tạm hoãn để tội phạm sám hối tội căn lỗi làm bởi TT.NGUYỄN-VĂN-THÀNH đã vay nợ máu nhứt định phải trả bằng nợ máu Trong cuộc ám sát TT.THÀNH chết tại QUỐC SỰ VỤ NỘI-Ô Tòa Thánh Tây Ninh bằng một trái Địa lôi từ cửa sổ bay vào. Tưởng nhớ trong lúc cầm quyền Tư Lệnh Quân Đội Cao Đài Trung Tướng NGUYỄN-VĂN-THÀNH đã thẳng tay trừng phạt đàn Em bất đồng chánh kiến, thủ tiêu nhiều Sĩ Quan để củng cố địa vị của mình cũng như:

- Cái chết mờ ám của Đại Tá VÕ-BÁ Tham Mưu Trưởng Quân Đội Cao Đài???
- Cái chết mờ ám của Trung Tá NGUYỄN-HOÀNG-CUU trong cuộc hành quân dưới chân Núi BÀ ĐEN???
- Cái chết mờ ám của Đại Tá HỒ-HÁN-SƠN trên đường đi từ Tây Ninh xuống Thành Phố Sài Gòn???

Liên tiếp nhiều đêm trằn trọc không ngủ bởi các oan hồn hiện về đòi trả nợ máu là nỗi khổ đau vô cùng tận của cuộc sống lúc tuổi đã xế chiều, nhưng nhờ hồng ân của Tôn Sư HỘ-PHÁP PHẠM-CÔNG-TẮC có lời xin các oan hồn được trì hoãn trả nợ máu để cho THÀNH có thời gian Tụng Kinh ăn năn sám hối tội tình đã gây ra.

Điều rất ngộ nghĩnh là trong lúc cầm quyền Thanh Tra Chánh Trị Đạo TT.THÀNH không thích các CHI PHÁI về dự Đại-Hội Cao Đài Thống Nhứt tại Tòa Thánh Tây Ninh nhưng trong đêm khuya thời Tý sau khi Hiến lễ CHÍ-TÔN tại Đền Thánh xong quý Đại Diện Chi Phái dự buổi cháo chay thân mật do Đại Tỷ Nữ Chánh Phối Sư HUƠNG-HIỆU thết đãi tại Nữ Đầu Sư Đường thì nghe một Tiếng Nổ kinh hồn kết liễu cuộc đời của TT.NGUYỄN-VĂN-THÀNH.

Chỉ 5 phút sau thì được tin chính xác là TT.THÀNH bị một trái bom từ cửa sổ bay vào sát hại cuộc đời binh nghiệp của TT.THÀNH.

Trung Tướng NGUYỄN-VĂN-THÀNH bị sát hại có mặt Đại Diện Chi Phái Cao Đài quy tụ về Tòa Thánh để tham dự Đại-Hội các Chi Phái Cao Đài Thống Nhứt đang dùng cháo tại Nữ Đầu Sư Đường thật là trở trêu cho cuộc sống “Cái gì mình không ưa thích nó thì nó lại đến với mình” bởi Đức CHÍ-TÔN từng phán dạy: “Nếu không đủ sức thương yêu thì chẳng đặng ghét nhau nghe à!!!” Vì thế mà sáng ngày TT.NGUYỄN-VĂN-THÀNH bị mưu sát chết, Thừa Sư LÊ-QUANG-TẤN mời quý Đại Diện Các Chi Phái đến chào vĩnh biệt TT.NGUYỄN-VĂN-THÀNH (trong khi thể xác chưa tản liệm) để kỷ niệm ngày Khai Mạc Đại-Hội Chi Phái CAO ĐÀI THỐNG NHỨT mà Nhà Cầm Quyền Miền Nam lúc bấy giờ rất lo sợ và ái ngại về sự Thống Nhứt Cao Đài.

Thảm thương thay cho Trung Tướng NGUYỄN-VĂN-THÀNH đã biết trước cái chết của mình là Đức HỘ-PHÁP đã gọi đến phán dạy “Con không được ra khỏi Nội-Ô Tòa Thánh”

nhưng mọi sự đều do Thiên định.

Thật là quả báo Nhân tiên, mà người Tín Hữu Cao Đài Ngoan Đạo hằng ghi nhớ. Hội-Thánh đã mất đi một người con đã dày công với nền ĐẠI-ĐẠO.

CÁI CHẾT THÂM THƯƠNG CỦA THIẾU TƯỚNG TRÌNH-MINH-THỂ KHÔNG TUÂN LỆNH CỦA ĐỨC THƯỢNG TÔN QUẢN THỂ PHẠM-HỘ-PHÁP TỰ ĐỘNG ĐƯA QUÂN ĐỘI CAO ĐÀI LIÊN MINH RA HIỆP TÁC VỚI TỔNG THỐNG NGÔ ĐÌNH DIỆM.

Được biết Quân Đội Cao Đài Liên Minh trưởng thành là nhờ ân huệ của Đức Tôn Sư PHẠM-HỘ-PHÁP đã dày công dìu dắt nhưng Thiếu Tướng TRÌNH-MINH-THỂ làm tướng mình đã mọc lông mọc cánh rồi đủ sức bay nhảy với đời, xong ngờ đâu Thiếu Tướng còn non nớt về Chánh Trị nên bất chấp lời phán dạy của ông THẦY mình là Hộ-Pháp PHẠM-CÔNG-TẮC đã nuôi dưỡng, tự đưa Quân Đội Cao Đài Liên Minh ra hiệp tác với Tổng Thống NGÔ-ĐÌNH-DIỆM mà Đức HỘ-PHÁP đã cảnh báo “THẦY không thể ra chứng kiến cái chết của Con” tức là Đức NGÀI không tham dự buổi lễ của Quân Đội Cao Đài Liên Minh ra hiệp tác với Quân Đội Quốc Gia.

Thiếu Tướng TRÌNH-MINH-THỂ vì cãi lệnh THẦY và phản BẠN đã đưa Quân Đội Cao Đài Liên Minh ra càn quét Quân Đội Bình Xuyên (tại đóc cầu Tân Thuận) ra khỏi Bến Thành Sài Gòn rút vào rừng Sát để rồi bị bắn chết vô cùng Bí mật tại đóc cầu Tân Thuận trong khi đang hành quân.

Có phải chăng vì quá nghe theo lời đường mật dụ dỗ của Đại Tá LANSDALLE và Cố Vấn Tổng Thống NGÔ-ĐÌNH-NHU dành sẵn ghế Thủ Tướng trong tương lai cho Thiếu Tướng TRÌNH-MINH-THỂ nên TT.THỂ trở thành là Công cụ và làm con Cờ cho chế độ NGÔ-ĐÌNH-DIỆM để mua lấy cái chết thâm thương như thế để làm sáng tỏ tình nghĩa TRÒ phản THẦY giúp cho đoàn hậu tấn thâm nhuần “Cá không ăn muối Cá ương- Con cãi lời Cha Mẹ trăm đường con hư” nhứt là TT.THỂ đã vô tình quên đi lời hứa hẹn trung kiên trong tình bạn bè với Thiếu Tướng LÊ-VĂN-VIỄN Tư Lệnh Quân Đội Bình Xuyên.

Võ quyết dày có móng tay nhọn TT.THỂ phải ngã gục tại chiến trường lưu danh muôn thuở cho đoàn hậu tấn chê bai khinh dể không xứng đáng bậc đàn Anh đã phản THẦY phản BẠN. Một bài học vô cùng thâm thúy cho cuộc đời binh nghiệp của Thiếu Tướng TRÌNH-MINH-THỂ!!!

Còn nhớ rõ là vào năm 1955 TT.TRÌNH-MINH-THỂ cho lệnh đàn em chặn bắt cóc Phối Sư THƯỢNG-VINH-THANH (Trần-Quang-Vinh) đốt cháy tiêu chiếc xe hơi hiệu SIMCA và dẫn độ TRẦN-QUANG-VINH về thẳng núi BÀ ĐEN giam cầm với một Bản Án Tử Hình do mưu đồ đúng theo kế hoạch của Trung Tướng NGUYỄN-THÀNH-PHƯƠNG ngấm ngầm giựt dây cho Thiếu Tướng TRÌNH-MINH-THỂ thực hành cố tình không cho Ông TRẦN-QUANG-VINH mượn danh Quân Đội Cao Đài ra tham chánh như đã từng làm Tổng Trưởng Bộ Quốc Phòng của Thủ Tướng NGUYỄN-VĂN-TÂM.

Được biết tin chẳng lành, Đức PHẠM-HỘ-PHÁP ra lệnh cho TT.THỂ phải trả tự do lập tức cho TRẦN-QUANG-VINH.

Một hành động vô cùng táo bạo mất hết tính người là TT.THỂ rải truyền đơn lên án TRẦN-QUANG-VINH quá nặng nề mà bây giờ phải vâng lệnh trả tự do ngay lập tức cho TRẦN-



QUANG-VINH thì còn gì thể thống một Tướng Lãnh đã từng nổi tiếng một thời trên núi Bà Đen.

Chẳng còn giải pháp nào hơn là TT.THẾ thỉnh cầu Đức HỘ-PHÁP cho Chúc Sắc Hiệp Thiên Đài vào tận Núi Bà mở cuộc “Phản Điều Tra” về tội tử hình TRẦN-QUANG-VINH. Được sự chấp nhận của Đức HỘ-PHÁP, TT.THẾ chỉ thị cho Thiếu Tá ĐỒN đưa một Tiểu Đoàn Liên Minh xuống tận chân núi Bà tiếp đón Chúc Sắc Hiệp Thiên Đài. Thừa Sứ PHAN-HỮU-PHƯỚC và Sĩ Tải LÊ-QUANG-TẤN được Đức HỘ-PHÁP chỉ định lên đỉnh núi Bà Đen đến Bộ Tư Lệnh Quân Đội Cao Đài Liên Minh để lấy khẩu cung Ông TRẦN-QUANG-VINH.

Tránh sự dòm ngó của Nhà Cầm Quyền PHÁP tại tỉnh Tây Ninh, Thánh Vệ Trưởng Trung Tá PHẠM-NGỌC-TRẦN cho một Tiểu Đội hộ tống Thừa Sứ PHAN HỮU PHƯỚC và Sĩ Tải TẤN từ của Hòa Viện Nội-Ô Tòa Thánh cho tới chân núi Bà Đen chuyển giao cho Thiếu Tá ĐỒN Quân Đội Cao Đài Liên Minh rước nhậm vị về Bộ Tư Lệnh lên đỉnh núi Bà Đen rất êm thắm.

Được tiếp đón nồng hậu của TT.TRÌNH-MINH-THẾ tại Bộ Tư Lệnh Quân Đội Cao Đài Liên MINH, Thừa Sứ PHƯỚC và Sĩ Tải TẤN tạm nghỉ chờ Ông TRẦN-QUANG-VINH được dẫn đến.

Qua ngày hôm sau được phân công trước Sĩ Tải TẤN và Trung Úy TRẦN-VĂN-THƯỜNG tùy viên của TT.TRÌNH-MINH-THẾ đưa đến một cái hang động rất kiên cố là nơi trú ẩn của TT.THẾ mỗi khi có cuộc tảo thanh và thả bom của quân đội PHÁP. Chỉ 10 phút sau thì có lính dẫn độ Ông TRẦN-QUANG-VINH tới giao cho Trung Úy THƯỜNG đưa vào hang đá trình diện Sĩ Tải TẤN lấy khẩu cung.

Thảm thương thay cho Ông TRẦN-QUANG-VINH mấy tháng nay bị bệnh rét rùng “mặt mải xanh dờn ốm o” rất đáng thương hại là chưa được gặp TT.TRÌNH-MINH-THẾ bao giờ, Sĩ Tải TẤN liền lấy khẩu cung Ông TRẦN-QUANG-VINH bằng cách viết đặt câu hỏi trên giấy và Ông TRẦN-QUANG-VINH trả lời cũng viết trên giấy không có lời hỏi vì TT.THẾ đã đặt máy ghi âm nơi bàn nên Sĩ Tải TẤN viết lại bằng chỉ Tóc ký mà ít người đọc được (phòng khi trên đường trở về Tòa Thánh bị nhân viên của TT.THẾ chặn lấy mà không đọc được).

Nhờ vậy mà số tư liệu Phản Điều Tra được mang về Tòa Thánh thượng trình lên Đức HỘ-PHÁP được thông suốt tốt đẹp.

Sau khi lấy khẩu cung Phản Điều Tra xong. Sĩ Tải TẤN và Trung Úy THUỞNG trở về Bộ Tư Lệnh gặp Thừa Sứ PHAN-HỮU-PHƯỚC hội ý cùng nhau từ giã TT.TRÌNH-MINH-THẾ để trở về Tòa Thánh phúc báo nội vụ lên Đức HỘ-PHÁP.

Xem tờ phúc trình “phản điều tra” Vụ Án Tử Hình TRẦN-QUANG-VINH, Đức HỘ-PHÁP liền ra lệnh mua thuốc ARALENE trị sốt rét rùng và 1 chai rượu RHUM gởi gấp cho Ông TRẦN-QUANG-VINH sử dụng chờ ngày ra Tòa Án xét xử.

Thiếu Tướng TRÌNH-MINH-THẾ liền triệu tập một phiên Tòa xét xử TRẦN-QUANG-VINH hết sức trang trọng dưới chân núi Bà Đen. Một điều hi hữu là Ngài Bảo Đạo HỒ-TẤN-KHOA một Chức Sắc Thời Quân Hiệp Thiên Đài có mặt trong phiên Tòa làm Biện Hộ cho Ông TRẦN-QUANG-VINH. Hơn 2 ngàn đồng bào từ xa đến tham dự vô cùng đông đảo để nghe Ông CHÁNH-ÁN Đại Tá TRƯƠNG-LUÔNG-THIỆN tuyên bố: “TRẦN-QUANG-VINH trắng Án tha bổng”. Đồng bào rất vui mừng tự giải tán rời khỏi chân núi Bà Đen.

ĐỌC - CỔ ĐỘNG - YỀM TRỢ

Bản Tin Thế Đạo - Tập San Thế Đạo

www.banthedao.net

www.banthedaohaingoi.org

BAN THỂ ĐẠO HẢI NGOẠI

PHÂN ƯU



Chúng Tôi Vô Cùng Thương tiếc nhận được tin buồn
Hôn phu của Đạo Hữu Ngô Thị Bạch Cúc là:

Cố Đạo Hữu

NGUYỄN BỬU LONG

Đã quy vị vào lúc 4 giờ 49 phút chiều ngày 27 tháng 3 năm Giáp Thìn, nhằm ngày
05-05-2024, tại Standfort Hospital, Palo Alto, California, Hoa Kỳ

Hưởng Thượng Thọ 86 tuổi

Chúng tôi xin :

- Thành thật chia buồn cùng Hiền Tỷ Ngô Thị Bạch Cúc và tang gia hiếu
quyên về sự mất mát to lớn này.

- Thành tâm cầu nguyện Đức Chí Tôn, Đức Phật Mẫu và các Đấng Thiêng
Liên độ rỗi Hương Linh Cố Đạo Hữu *Nguyễn Bửu Long* sớm về cõi THIÊN
LIÊN HẰNG SỐNG

THÀNH KÍNH PHÂN ƯU

Ban Cố Vấn & Ban Quản Nhiệm Ban Thể Đạo Hải Ngoại

***-Các Ban Đại Diện BTĐHN tại các tiểu bang Hoa Kỳ và Úc châu**

***-Hệ thống Truyền thông BTĐHN:**

-Tập San và Bản Tin Thể Đạo

- www.banthedao.net & www.banthedaohaingoai.org

CÂU CHUYỆN TÂM HỒN: TÌNH CHA

Sương Sương biên dịch



Mối quan hệ giữa người với người cũng là bởi vì hữu duyên nên mới có thể gặp gỡ. (Ảnh: Shutterstock)

Gần đây, ở nơi chúng tôi sống có hai trận tuyết lớn, thời tiết rất lạnh. Mỗi khi thời tiết trở nên lạnh giá hơn, tôi lại càng nhớ đến câu thơ của Tô Đông Pha: “Phản mộ tại vạn lý” (Tạm dịch: “Mộ cha cách xa muôn vạn dặm”), (trích từ bài thơ “Hàn thực thiếp”). Trước đây khi đọc một số bài thơ của nhà thơ Tô Đông Pha, tôi cảm thấy những gì ông ấy nói trong thơ rất xa vời đối với tôi. Nhưng khi bản thân đã trải qua sự sinh ly tử biệt, tôi mới cảm nhận được những lời trong bài thơ thật sự đang nói hộ lòng mình.

Hôm nay tôi muốn chia sẻ với các bạn một câu chuyện về cha tôi.

Cha tôi là một thầy thuốc Trung y. Tổ tiên mấy đời của nhà chúng tôi đều là thầy thuốc Trung y. Khi còn trẻ, cha tôi phục vụ trong lực lượng Không quân. Ông đã nghiên cứu sáng chế ra một số phương thuốc bí truyền, dùng bạc (Argentum) để điều trị vết bỏng, rất có hiệu quả. Nhưng cụ thể chữa trị như thế nào thì tôi không rõ lắm.

Đến khi cha tôi đã gần bốn mươi tuổi, ông đặc biệt muốn học Tây y. Thế nhưng, ông vốn không được đào tạo gì cả, kể cả bảng chữ cái tiếng Anh ông cũng không biết. Ông chỉ là muốn học nó, sau đó ông bèn theo mọi người đến chỗ học. Ông học cách vẽ bộ xương người, học giải phẫu và học rất nhiều thứ về Tây y.

Trong các giáo viên của ông, có người còn ít tuổi hơn ông. Tính tình những người này không tốt cho lắm, họ luôn dễ tức giận. Ví như khi cha vẽ tranh không đúng, giáo viên sẽ xé bỏ bài vẽ của ông. Khi ông cầm dụng cụ phẫu thuật không đúng, giáo viên sẽ ném dụng cụ đó xuống đất. Nếu ông thực hiện thao tác nào không đúng, thì họ sẽ mắng ông té tát. Những chuyện như vậy thường xuyên xảy ra. Bởi vì cha đã lớn tuổi, nên học gì cũng không thể nhanh được.

Nhưng sau khi bị người ta la mắng, cha luôn cảm ơn họ, mời họ đi ăn, hoặc tặng quà cho người ta, thật lòng cảm ơn người ta. Có phải là cha tôi ngốc quá không. Ông chính là một người như vậy, rất chất phác và trung thực.

Ông khắc khổ, chịu khó học tập. Chỉ khoảng vài năm, ông đã học xong hết những kiến thức cơ bản về Tây y. Cha tôi có thể một mình thực hiện phẫu thuật, xem phim chụp rồi phân tích các chứng bệnh, v.v. Ông không có nền tảng về hội họa, nhưng bộ xương người mà ông vẽ, tôi cảm giác giống như một bản scan. Đó là vào những năm 1980, thành phố chúng tôi sống tương đối nhỏ và chưa có máy photocopy, nhưng những tranh ông vẽ ra vô cùng giống.

Ông chữa bệnh cho mọi người như thế nào, tôi không hiểu rõ lắm. Rất tiếc là tôi không học y, không kế thừa nghề Trung y của gia tộc. Bây giờ nhớ lại quá trình này, điều khiến tôi ấn tượng nhất là câu nói của cha: Cho dù việc đó lớn hay nhỏ thế nào, nếu người khác giúp đỡ con, con nhất định phải nói lời cảm ơn chân thành. Người khác quẳng đồ của con xuống đất, con nhặt lên là được. Con muốn học được thứ gì thì phải làm được như vậy và đừng quá coi trọng bản thân. Chuyện này đã để lại cho tôi ấn tượng rất sâu sắc.

Thế nhưng cha tôi đã mất rồi. Ngày ông mất lại đúng vào ngày Giáng sinh. Cha mẹ tôi đều thích chim Công, trong nhà nuôi rất nhiều chim công. Vào buổi sáng ngày cha mất, một con công nuôi trong nhà cũng chết, như thể nó đã đi theo ông.

Mẹ tôi nói cha tôi ra đi rất thanh thản, hơn nữa ông cũng rất yên lòng về tôi. Lúc đó tôi đang ở hải ngoại và không thể gặp ông lần cuối cùng. Vì thế, điều này đã trở thành nỗi ân hận mãi mãi trong lòng tôi. Mỗi khi đến mùa đông, hề nghĩ đến người cha đã khuất, hình ảnh một mình cha lẻ loi nằm dưới đất giữa trời đông tuyết phủ khiến tôi cảm thấy rất đau lòng.

Khi bản thân đã trải qua sự sinh ly tử biệt mới biết có một số sự việc, cho dù rất đơn giản, như bung cho cha một tách trà, nhưng bạn có muốn làm, cũng không thể làm được nữa.

Trước đây, cha muốn tôi làm việc gì, có đôi khi tôi sẽ cảm thấy rất phiền phức. Bây giờ tôi biết rằng, một khi đến ngày thiên nhân mãi mãi cách biệt, bạn có muốn cha bạn mở miệng nói, dù chỉ là một câu hỏi han đơn giản nhất, đều sẽ là hy vọng xa vời không bao giờ đạt được. Cho nên khi cha mẹ còn trên đời, mỗi một sự việc chúng ta làm cho cha mẹ, cho dù là việc nhỏ nhất, đều rất có ý nghĩa.

Truyền thống của Trung Quốc rất coi trọng sự hiếu thảo. Trước đây lòng hiếu thảo của người con được lý giải rất đơn giản. Đó chính là làm cho cha mẹ được ăn no mặc ấm, dường như đây chính là toàn bộ của chữ hiếu. Bây giờ tôi mới hiểu được về hiếu, thực chất phần lớn lòng hiếu thảo là “chân,” là sự “chân thành” trong lòng một người, “chân thành” trong đối xử với người khác. Trong tâm không có sự chân thành thì không thể đạt được hiếu thảo thật sự. Hơn nữa, hiếu cũng không chỉ đơn thuần là phụng dưỡng về vật chất, mà còn bao gồm cả sự tu dưỡng và đức hạnh của một người.

Tôi từng đọc một câu chuyện, đại khái là kể về một người vì cha mẹ qua đời nên cứ luôn đau buồn khóc mãi, cả ngày khóc lóc đến mức như chết đi sống lại. Có một lão hòa thượng nói với anh ta, cha mẹ anh đã qua đời rồi, anh ngày nào cũng khóc như thế này cũng không phải là biện pháp. Nếu thật sự muốn tốt cho cha mẹ, thì từ nay về sau anh phải thật sự làm người tốt, phải làm nhiều việc thiện. Đó mới là cách báo đáp cha mẹ tốt nhất. Họ ở trên trời có linh thiêng, nhìn thấy có một đứa con thiện lương như anh, sẽ cảm thấy được an ủi rất nhiều.

Nghe lão hòa thượng nói như vậy, chàng trai trẻ thực sự không còn đau buồn nữa. Từ đó, anh cố gắng hết sức để giúp đỡ người khác, thật tâm tu dưỡng đức hạnh bản thân. Cứ như vậy, chàng trai trẻ đã kiên trì qua nhiều năm.

Một ngày nọ, lão hòa thượng lại đến thăm chàng trai trẻ, lại còn thi triển Thần thông cho anh thấy. Chàng trai chợt nhìn thấy cha mẹ đã qua đời của mình đang sống rất tốt ở một thế giới khác. Bởi vì nguyên nhân anh đã làm việc thiện ở trên đời này, nên cha mẹ anh đã được thăng đến một nơi rất tốt đẹp trên Thiên Thượng.

Hai câu chuyện tôi kể hôm nay, thực ra là muốn nói, quan hệ giữa người với người là bởi vì có duyên phận nên mới có thể gặp gỡ nhau và duyên phận này có thể chỉ có một đời. Duyên phận đời này kết thúc rồi, nó sẽ không bao giờ xảy ra nữa. Cho nên nhất định phải thiện đãi với cha mẹ mình, thực ra đó cũng là thiện đãi với chính mình.

Sương Sương biên dịch

CẢM ƠN CHA ĐÃ CHO CON CUỘC ĐỜI

Trung Du



Father (Ảnh: Pixabay)

Trên thế giới này, người gánh vác nặng nhất cho con chính là cha. Trên thế giới này, người cô độc nhất cũng là cha. Trải qua nhiều phong ba nhất là cha. Được ca tụng ít nhất cũng là cha...

Nhân ngày lễ Thân Phụ (Father's Day)....

Kính chúc cha có niềm vui của bài ca mùa xuân, ấm áp của trái tim mùa hè, sâu sắc của ý tưởng mùa thu, chân thành của tình cảm mùa đông. Trên con đường đời tương lai, chúc cha mỗi ngày đều hạnh phúc mỹ mãn.

Tình yêu của cha nghiêm khắc, cương nghị, rộng lớn, sâu sắc; tình yêu của cha khoan dung, thiện lương; tình yêu của cha nuôi dưỡng con trưởng thành. Con muốn dùng niềm vui để báo đáp cha, để cha phơi phơi gió xuân. Con muốn dùng hạnh phúc để báo đáp cha, để cha hưởng phúc trường thọ. Con muốn dùng cát tường để báo đáp cha, để cha thuận lợi vô tư.

Có một người đàn ông, bạn sợ uy nghiêm nhưng lại học sự trầm tĩnh chắc chắn của ông; khi bạn làm những điều đại dột vô lý thì tình yêu của ông với bạn vẫn không hề thay đổi – đó chính là người cha.

Một chút chân thành hơn cả ngàn lượng vàng. Một chút ấm áp có thể chống chọi đông hàn để mùa xuân trở lại. Một lời hỏi han đem đến tình cảm ấm áp ngọt ngào. Một mẫu tin nhắn mang theo ngàn vạn chân tình. Cha hạnh phúc vui vẻ là tâm nguyện lớn nhất của con.

Cây cỏ cúi đầu mỉm cười tạ ơn cha tưới tắm. Hoa lá hân hoan cảm tạ cha vun xới. Cây cối nghiêng mình cảm ơn cha trồng trọt. Con cúi mình cảm ơn cha dưỡng dục.

Một nụ cười ưu sầu tan biến, hai nụ cười phiền não tiêu tan, ba nụ cười tâm tình vui sướng, bốn nụ cười trẻ mãi không già, năm nụ cười hứng thú tràn đầy, sáu nụ cười hạnh phúc vây quanh, bảy nụ cười niềm vui tìm đến, tám nụ cười sự nghiệp hanh thông, chín nụ cười tiền đồ rộng mở, mười nụ cười thập toàn thập mỹ, tiêu điều tự tại.

Nhớ tới hình bóng cha, con cảm nhận được sự bèn bĩ, cảm hai bàn tay cha, con thấy được sự gian lao, bất tri bất giác chòm râu cha đã bạc, khóe mắt nhiều nếp nhăn.

Hãy để ánh nắng xua tan nỗi ưu sầu, hãy để nước mưa gọi đi những mệt mỏi, hãy để gió cuốn đi bao phiền não, hãy để ánh trăng đem lời chúc phúc của con đến với cha.

Niềm vui chính là sức khỏe. Nếu lời chúc phúc của con có thể là suối nguồn đem sức khỏe đến cho cha thì con nguyện ngày đêm cầu nguyện cho người.

Trung Du

